TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
HỌC PHẦN: Giáo dục thể chất 1 (VÕ CỔ TRUYỀN VIỆT NAM 1)
Mã học phần: 1120184
Tên tiếng Anh: Vietnamese Traditional Matial Arts 1

1. Thông tin chung về học phần:

- Tên học phần: Giáo dục thể chất 1(Võ cổ truyền Việt Nam 1)
- Mã học phần: 1120184 - Số tín chỉ: 01
- Loại học phần: Tự chọn
- Các học phần học trước: Không
- Các yêu cầu khác đối với học phần [nếu có]: Sinh viên có sức khỏe bình thường, những trường hợp đặc biệt phải có hồ sơ bệnh án và giấy xác nhận của y tế.
- Phân giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
  + Nghe giảng lý thuyết: 04 tiết
  + Làm bài tập trên lớp:
  + Thảo luận:
  + Thực hành, thực tập: 26 tiết
  + Hoạt động theo nhóm:
  + Tự học: Sinh viên tự chủ động ngoại khóa ngoài giờ lên lớp.
- Bộ môn/Khoa phụ trách học phần: Thể chất/Khoa GDTC.

2. Mô tả học phần:

- Trang bị cho sinh viên những kiến thức chung, kỹ năng thực hành võ đạo và võ thuật cơ bản: Thực hiện được một số động tác kỹ thuật đặc trưng, căn bản của Võ cổ truyền Việt Nam ở mức độ cơ bản, chính xác. Nắm vững kỹ thuật căn bản công tay không, đấu luyện tự vệ và từng bước làm quen, tiếp thu trong tập luyện, thi đấu thể thao trong phân môn Quyền nhằm hoàn thiện thể chất và phát triển thành tích học tập.

- Giáo dục, giáo dưỡng những phẩm chất đạo đức, nhân cách tốt, có ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm, đoàn kết, tính tập thể, làm việc nhóm, lòng dũng cảm, yêu nước, tinh thần dân tộc.

- Học phần góp phần đào tạo thế hệ người học phát triển toàn diện về trí tuệ, đạo đức, thể chất và năng khiếu cá nhân trong từng lĩnh vực. Có sức khỏe và năng lực thẩm mỹ để sống và làm việc trong môi trường luôn luôn thay đổi của xã hội.

3. Mục tiêu của học phần

- Kiến thức:

CO1: Hiểu được khái niệm, phân loại, đặc điểm tập luyện và thi đấu môn Võ cổ truyền Việt Nam.

CO2: Hiểu và thực hiện được nghi thức võ đạo của võ sinh sinh viên nhập môn.

CO3: Hiểu biết cách khởi động chung và chuyên môn Võ cổ truyền Việt Nam khi tập luyện và thi đấu trong giáo dục thể chất, thể thao sinh viên đại học.

- Kỹ năng: Thực hành được những kỹ thuật căn bản:

CO4: Hiểu và thực hiện kỹ thuật công tay không.

CO5: Thực hiện được kỹ thuật đấu luyện tay không [Tự vệ].

CO6: Trình diễn được bài quyền tay không [Hùng Kê Quyền].

- Mức tự chủ và trách nhiệm:

CO7: Có thái độ tự giác học tập, tích cực tập luyện và nghiên cứu tài liệu chuyên môn.

CO8: Hình thành thói quen vận động, luyện tập Võ cổ truyền Việt Nam và rèn luyện thể chất thường xuyên.

4. Chuẩn đầu ra của học phần (ký hiệu CLO: Course learning Outcomes)

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (ký hiệu PLO: Program learning Outcomes) theo mức độ sau: L = Mức thấp; M = Mức trung bình; H = Mức cao.

Mục tiêu học phần (COs)	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)		Chuẩn đầu ra CTĐT (PLOs)	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Kiến thức				
CO1	CLO1	Định nghĩa được khái niệm, phân loại, đặc điểm tập luyện và thi đấu môn Võ cổ truyền Việt Nam.	PLO1	L
CO2	CLO2	Nhận biết và thực hiện được nghi thức võ đạo của võ sinh sinh viên nhập môn.	PLO1	L
CO3	CLO3	Mô tả và thực hiện khởi động chung và chuyên môn Võ cổ truyền Việt Nam khi tập luyện và thi đấu trong giáo dục thể chất, thể thao sinh viên đại học.	PLO1	L

Kỹ năng				
CO4	CLO4	Thực hiện kỹ thuật công tay không	PLO4	M
CO5	CLO5	Thực hiện được kỹ thuật đấu luyện tay không [Tự vệ].	PLO4	M
CO6	CLO6	Biểu diễn được bài quyền tay không [Hùng Kê Quyền].	PLO4	M
Mức tự chủ và trách nhiệm				
CO7	CLO7	Xây dựng thái độ tự giác học tập, tích cực tập luyện và nghiên cứu tài liệu chuyên môn.	PLO13	M
CO8	CLO8	Hình thành thói quen vận dông, luyện tập Võ cổ truyền Việt Nam và rèn luyện thể chất thường xuyên.	PLO14	M

5. Tài liệu phục vụ môn học

Giáo trình chính:	[1] Hồ Minh Mộng Hùng, *Tập bài giảng Võ cổ truyền Việt Nam*, Lưu hành nội bộ, năm 2015
Tài liệu tham khảo:	[1] Nguyễn Thành Ngọc, *Giáo trình Võ cổ truyền*, NXB Đại học quốc gia, năm 2016 [2] Tổng cục TDTT, *Luật thi đấu Võ cổ truyền Việt Nam*, NXB TDTT, 2016, Hà Nội
Các loại học liệu khác:	[Trang web]: - https://www.youtube.com/watch?v=Lq33jDRsmbM&t=3s - https://www.youtube.com/watch?v=dJ3abEGvzV4

6. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được
Diễn giảng	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CLO1 CLO2 CLO3
Nêu vấn đề, gợi mở	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CLO1 CLO2 CLO3
Thị phạm	Giới thiệu nguyên lý kỹ thuật cho người	CLO4

	học	CLO5, CLO6
Chia nhóm tập luyện	Chia người học thành từng nhóm tập luyện, tích cực, tự giác	CLO3, CLO4 CLO5, CLO6
Sửa sai	Hướng dẫn người học tập luyện các kỹ thuật khoa học, logic	CLO4 CLO5, CLO6

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

Buổi học	Nội dung	CĐR học phần
[1] [2 tiết]	**Bài 1. Lý thuyết Võ cổ truyền Việt Nam.** 1.1. Giới thiệu mục tiêu, yêu cầu cần đạt, nội dung chương trình môn học VCTVN 1. 1.2. Khái lược lịch sử hình thành và phát triển môn VCTVN 1.3. Khái niệm, phân loại kỹ thuật Võ cổ truyền Việt Nam. 1.4. Đặc điểm tập luyện, thi đấu Võ cổ truyền Việt Nam. 1.5. Lợi ích và tác dụng của môn VCTVN.	CLO1 CLO2
[2] [2 tiết]	**Bài 2. Kỹ thuật căn bản công tay không** **2.1. Nghi thức võ đạo** 2.1.1. Nghi thức thủ kính: + Liên thao Chào + Liên thao Bái tổ, Kính sư + Đội ngũ: Tư thế nghiêm, nghỉ; động tác quay phải, trái, quay sau. + Đội hình: hàng dọc, hàng ngang, vòng tròn. + Bảo hiểm, giúp đỡ nhóm/tổ tập luyện 2.1.2. Khởi động + Khởi động chung: Hoạt động khớp, dây chằng, cơ bắp, hô hấp. + Khởi động chuyên môn: Bài tập dẫn dắt, động tác bổ trợ kỹ thuật chuyên môn cho phần cơ bản- trọng động. 2.1.3. Trò chơi võ thuật + Trò chơi bổ trợ khởi động, hồi phục. + Trò chơi bổ trợ thể lực	CLO2 CLO3 CLO4

	+ Trò chơi bổ trợ kỹ- chiến thuật.	
[3] [2 tiết]	**Bài 2. Kỹ thuật căn bản công tay không (tt)** **2.2. Kỹ thuật Tấn pháp.** 2.2.1. Bài tập động chuẩn kỹ thuật cơ bản. + Thái cực thập lục tấn [16 bộ Tấn di chuyển theo đồ hình Thái cực] 2.2.2. Bài tập áp dụng kỹ thuật cơ bản + Phân thế và vận dụng đối luyện 16 bộ tấn/ di chuyển, né tránh-công, thủ, phản (tư thế Trung bình tấn, Đinh tấn, Xà tấn tiền, Trảo mã tấn, Hạc tấn, Kê tấn, Hạ mã tấn, Hổ tấn, Âm dương tấn, Long tấn, Xà tấn hậu, Ngọa tấn, Tọa qui tấn, Tọa tấn, Qui tấn, Miêu tấn)	CLO4
[4] [2 tiết]	**Bài 2. Kỹ thuật căn bản công tay không (tt)** **2.3. Kỹ thuật Bông pháp** 2.3.1. Bài tập động chuẩn kỹ thuật cơ bản. + Thái cực thập lục bông [16 bộ Bông di chuyển theo đồ hình Thái cực]. 2.3.2. Bài tập áp dụng kỹ thuật cơ bản- Tự vệ + Phân thế và đối luyện tự vệ bằng 16 bộ bông/ dòn dỡ gạt-phòng thủ, phản công (Bông thuận nghịch, Bông hoa sen, Bông mở đơn, Bông khép đơn, Bông thượng hạ, Bông chuyển đơn, Bông hoành đơn, Bông song cầm, Bông song đao, Bông tầm cầm, Bông tầm túc, Bông tầm trửu, Bông khép kép, Bông hoành kép, Bông chuyển kép, Bông tẩy diện)	CLO4 CLO5
[5] [2 tiết]	**Bài 2. Kỹ thuật căn bản công tay không (tt)** **2.4. Kỹ thuật Thủ pháp** 2.4.1. Bài tập động chuẩn cơ bản. + Kỹ thuật Cầm thủ: Liên hoàn bát bộ cầm [8 bộ sơn/cầm-nắm bàn tay: Giáng sơn, Thăng sơn, Hạ sơn, Bạt sơn, Đăng sơn, Thoi sơn, Hoành sơn, Đảo sơn]. + Kỹ thuật Chưởng thủ: Liên hoàn bát bộ chưởng [8 bộ chưởng-	CLO4 CLO5

	ức bàn tay: Giáng chưởng, Thăng chưởng, Hạ chưởng, Bạt chưởng, Đăng chưởng, Thoi chưởng, Hoành chưởng, Đáo chưởng]. + Kỹ thuật Đao thủ: Liên hoàn bát bộ đao [8 bộ đao- cạnh bàn tay: Giáng đao, Thăng đao, Hoành đao, Bạt đao, Đảo đao, Hậu đao, Đăng đao, Khai đao] + Kỹ thuật Trửu thủ: Liên hoàn bát bộ trửu [8 bộ trửu- cùi chỏ: Giáng trửu, Bạt trửu, Trực trửu, Khóa trửu, Hậu trửu, Thăng trửu, Hoành trửu, Đăng trửu] 2.4.2. Bài tập áp dụng kỹ thuật cơ bản- Tự vệ + Phân thế và đối luyện tự vệ bằng Thủ pháp, gồm 8 bộ Cầm, 8 bộ Chưởng, 8 bộ Đao, 8 bộ Trửu (sử dụng bộ phận tay dài/ngắn làm vũ khí đòn tay công- thủ- phản).	
[6] [2 tiết]	**Bài 3. Kỹ thuật Đấu luyện tay không** **3.1. Bài tập động có tình huống cố định, biết trước- Đấu luyện thể thao.** 3.1.1. Chiêu thức công tấn bông dấu luyện 3.1.2. Chiêu thức công bông thủ đấu luyện	CLO4 CLO5
[7] [2 tiết]	***Ôn luyện các kỹ thuật võ cổ truyền Việt Nam đã học** + Ôn kỹ thuật Tấn pháp: Bài Thái cực thập lục Tấn + Ôn kỹ thuật Bông pháp: Bài Thái cực thập lục Bông. + Ôn kỹ thuật Thủ pháp: Bài Liên hoàn Bát bộ Cầm- Chưởng- Đao-Trửu thủ. + Ôn kỹ thuật Đấu luyện tay không: Đôi công theo chiêu thức tấn – bông, bông – thủ, cầm thủ- chưởng thủ- đao thủ- trửu thủ với tình huống cố định- có biết trước trong hiệp đấu luyện.	CLO4 CLO5
[8] [2 tiết]	***Kiểm tra, thi giữa học kì.** - Nội dung 1: Thái cực thập bát Tấn - Nội dung 2: Liên hoàn Bát bộ Cầm- Chưởng- Đao-Trửu thủ.	CLO4 CLO5
[9] [2 tiết]	**Bài 3. Kỹ thuật Đấu luyện tay không (tt)** **3.2. Bài tập áp dụng kỹ thuật cơ bản, thực chiến- Đấu luyện**	CLO4 CLO5

	tự vệ. 3.2.1. Đôi công chiêu thức di chuyển, né tránh (bộ tấn) – đỡ gạt, bắt khóa (bộ bông) 3.2.2. Đôi công chiêu thức đòn tay dài (cầm thủ, chưởng thủ, dao thủ) – đòn tay ngắn (trửu thủ) 3.2.3. Đôi công chiêu thức đòn tay (thủ pháp) – đòn đỡ gạt (bông pháp).	
[10] [2 tiết]	**Bài 4. Kỹ thuật Quyền tay không- Hùng Kê Quyền** **4.1. Bài Hùng Kê Quyền – Đoạn I** 4.1.1. Học kỹ thuật đoạn I của bài Hùng Kê Quyền - Nghi thức võ đạo: Chào – Bái tổ - Kính sư - Tập mô phỏng theo hành pháp đoạn I – Câu thiệu 1, 2, 3 + Liên thao Câu 1 – Đoạn I – HKQ: "Bái tổ Hùng Kê Quyền" + Liên thao Câu 2 – Đoạn I – HKQ: "Lưỡng kê giao thủ thí tranh hùng" + Liên thao Câu 3 – Đoạn I – HKQ: "Song túc tề phi trảo thượng xung" 4.1.2. Phân thế và vận dụng đối luyện tự vệ bằng kỹ thuật quyền đoạn I- HKQ. + Chiêu thức đối luyện "giao thủ, tranh hùng" + Chiêu thức đối luyện "song túc, trảo thượng"	CLO5 CLO6
[11] [2 tiết]	**Bài 4. Kỹ thuật Quyền tay không- Hùng Kê Quyền (tt)** **4.2. Bài Hùng Kê Quyền – Đoạn II** 4.2.1. Học kỹ thuật đoạn II của bài Hùng Kê Quyền - Ôn liên thao Câu 1, 2, 3 – Đoạn I – HKQ. - Tập mô phỏng theo hành pháp đoạn II – Câu thiệu 4, 5, 6: + Liên thao Câu 4 – Đoạn II – HKQ: "Trấn ải kim thương như bạch hổ" + Liên thao Câu 5 – Đoạn II – HKQ: "Thủ quan ngân kiếm tựa thanh long" + Liên thao Câu 6 – Đoạn II – HKQ: "Xuyên cung độc tiễn tăng	CLO5 CLO6

	ư trác" - Luyện tập liên kết hành pháp đoạn I và II (liên thao Câu 1- 6) 4.2.2. Phân thế và vận dụng đối luyện tự về bằng kỹ thuật quyền đoạn II- HKQ. + Chiêu thức đối luyện "kim thương" + Chiêu thức đối luyện "ngân kiếm" + Chiêu thức đối luyện "ư trác"	
[12] [2 tiết]	**Bài 4. Kỹ thuật Quyền tay không- Hùng Kê Quyền (tt)** **4.3. Bài Hùng Kê Quyền – Đoạn III** 4.3.1. Học kỹ thuật đoạn III của bài Hùng Kê Quyền - Ôn liên thao Câu 4, 5, 6 – Đoạn II – HKQ. - Tập mô phỏng theo hành pháp đoạn III – Câu thiệu 7, 8, 9: + Liên thao Câu 7 – Đoạn III – HKQ: "Hồi thủ đơn câu thọ tứ hung" + Liên thao Câu 8 – Đoạn III – HKQ: "Thiểu tẩu dược trâm thiên sở tứ" + Liên thao Câu 9 – Đoạn III – HKQ: "Nhu cương cường nhược tận kỳ trung". - Luyện tập liên kết hành pháp đoạn II và III (liên thao Câu 4- 9) - Luyện tập liên kết 3 đoạn và toàn bài HKQ. 4.3.2. Phân thế và vận dụng đối luyện tự vệ bằng kỹ thuật quyền đoạn III- HKQ. + Chiêu thức đối luyện "hồi thủ" + Chiêu thức đối luyện "tẩu dược" + Chiêu thức đối luyện "cường nhược"	CLO5 CLO6
[13] [2 tiết]	**Bài 5. Kỹ thuật Đối kháng thủ cước** **5.1. Bài tập động có tình huống biến đổi – không biết trước (Đối kháng thể thao)** 5.1.1. Ôn kỹ thuật tấn – bông đối kháng + Tấn pháp (di chuyển trọng tâm): Đinh tấn cao- di chuyển bước tiến- lùi- trái- phải, bước nhảy, bước lướt.... kết hợp Thân pháp	CLO5 CLO6

	(di chuyển trọng lực)– thuật né tránh trên- dưới, trái- phải, trước-sau, xoay nửa tròn. + Bông pháp (đòn đỡ gạt phòng thủ- phản công, động tác giả- tấn công): Bông đơn mở- khép, bông hoành… kết hợp bông tầm cầm/bộ sơn, bông tầm túc- dỡ bắt gạt phản công đánh ngã đối thủ. 5.1.2. Quyền cầm thủ đối kháng (đòn tay dài): Thoi sơn, Đảo sơn, Đăng sơn, Hoành sơn.	
[14] [2 tiết]	**Bài 5. Kỹ thuật Đối kháng thủ cước (tt)** **5.2. Phân thế và áp dụng đối luyện quyền cầm thủ đối kháng.** 5.2.1. Phân thế và vận dụng đối luyện- Cầm thủ đơn lẻ, phối hợp. 5.3.2. Thi đấu tập giới hạn- Cầm thủ phối hợp (thành phần kỹ thuật, thời gian hiệp đấu).	CLO5 CLO6
[15] [2 tiết]	**Bài 6. Ôn luyện các nội dung VCTVN đã học** **6.1. Ôn tập các kỹ thuật đã học** 6.1.1. Kỹ thuật căn bản công tay không + Kỹ thuật tấn pháp: Ôn bài Thái cực thập lục tấn + Kỹ thuật bông pháp: Ôn bài Thái cực thập lục bông + Kỹ thuật thủ pháp: Ôn bài Liên hoàn bát bộ Cầm- Chưởng- Đao- Trửu thủ. 6.1.2. Kỹ thuật Đấu luyện tay không + Chiêu thức công tấn bông dấu luyện + Chiêu thức công bông thủ dấu luyện 6.1.3. Kỹ thuật Quyền tay không. + Bài Hùng Kê quyền 6.1.4. Kỹ thuật Đối kháng thủ cước. + Quyền cầm thủ đối kháng **6.2. Ôn tập các nội dung chuẩn bị thi kết thúc học kỳ.** + Nội dung 1: Thái cực thập bát bông + Nội dung 2: Hùng Kê Quyền + Nội dung 3: Thể lực chung.	CLO4 CLO5 CLO6

8. Đánh giá kết quả học tập

Sử dụng thang 10 điểm cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

STT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	CĐR của HP	Trọng số
1	Quá trình	Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học.	15 buổi/15 tuần	CLO7 CLO8	40%
		Thời gian tham dự buổi học			
		- Bài Thái cực Bát bộ Bông. - Bài Thập bát thủ quyền - Đối công tự vệ theo chiêu thức bộ sơn, bộ đao, bộ chưởng, bộ trửu có tình huống cố định- biết trước.	Tuần thứ 8	CLO4 CLO5 CLO6	
2	Thi cuối kỳ	- Bài Thập bát cước quyền. - Bài Hùng Kê Quyền.	Theo kế hoạch của Nhà trường	CLO5 CLO6	60%

9. Thông tin về giảng viên

9.1. Giảng viên 1

- Họ và tên: Hồ Minh Mộng Hùng
- Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ, giảng viên chính, võ sư.
- Email: hohung27@gmail.com Điện thoại liên hệ: 0903143314

9.2. Giảng viên 2

- Họ và tên: Mai Thế Anh
- Chức danh, học hàm, học vị: ThS
- Email: maithcanh@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0983098315

10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	Đạt tiêu chuẩn đánh giá xếp loại thể lực sinh viên theo tuổi.
Yêu cầu đối với sinh viên	Có tính tự giác tích cực, có phương pháp làm việc theo nhóm, hợp tác giải quyết vấn đề trong học tập

Quy định về tham dự lớp học	Chuyên cần trong học tập ở lớp, thường xuyên luyện tập và chuẩn bị bài ở nhà.
Quy định về hành vi trong lớp học	Có thái độ tích cực, nhiệt tình, tương trợ, bảo hiểm giúp đỡ nhau trong học tập.
Quy định về học vụ	Tham gia hoạt động học tập đúng đắn ngay từ đầu.
Các quy định khác	Đi học đúng giờ, đúng trang phục, đúng nội dung, yêu cầu buổi học, môn học.

Bình Định, ngày 25 tháng 9 năm 2022

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN	TRƯỞNG BỘ MÔN	TRƯỞNG KHOA
TS. Hồ Minh Mộng Hùng	TS. Hồ Minh Mộng Hùng	TS. Nguyễn Sỹ Đức

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

TS.Đinh Anh Tuấn

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

HỌC PHẦN: Giáo dục thể chất 2 (VÕ CỔ TRUYỀN VIỆT NAM 2)

Mã học phần: 1120185

Tên tiếng Anh: Vietnamese Traditional Matial Arts 2

1. Thông tin chung về học phần:

- Tên học phần: Giáo dục thể chất 2 (Võ cổ truyền Việt Nam 2)
- Mã học phần: 1120185 Số tín chỉ: 01
- Loại học phần: Tự chọn
- Các học phần học trước: Hoàn thành GDTC1(Võ cổ truyền Việt Nam 1)
- Các yêu cầu khác đối với học phần [nếu có]: Sinh viên có sức khỏe bình thường, những trường hợp đặc biệt phải có hồ sơ bệnh án và giấy xác nhận của y tế.
- Phân giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
  + Nghe giảng lý thuyết: 4 tiết
  + Làm bài tập trên lớp:
  + Thảo luận:
  + Thực hành, thực tập: 26 tiết
  + Hoạt động theo nhóm:
  + Tự học: Sinh viên chủ động ngoại khóa ngoài giờ lên lớp.
- Bộ môn/Khoa phụ trách học phần: Thể chất/Khoa GDTC.

2. Mô tả học phần:

- Trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên môn và kỹ năng thực hành võ thuật thuần thục căn bản, gồm: Thực hiện được một số động tác kỹ thuật của Võ cổ truyền Việt Nam ở mức độ cơ bản thuần thục, chính xác. Nắm vững kỹ thuật đấu luyện tự vệ và vận dụng đúng đắn luật thi đấu Võ cổ truyền Việt Nam trong tập luyện, thi đấu Quyền và Đối kháng nhằm phát triển thể lực toàn diện và nâng cao thành tích học tập.

- Giáo dục, giáo dưỡng những phẩm chất đạo đức, nhân cách tốt, có ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm, đoàn kết, làm việc nhóm, tính tập thể, lòng dũng cảm, yêu nước, tinh thần dân tộc.

- Học phần góp phần đào tạo thế hệ người học phát triển toàn diện về trí tuệ, đạo đức, thể chất và năng khiếu cá nhân trong từng lĩnh vực. Có sức khỏe và năng lực thẩm mỹ để sống và làm việc trong môi trường luôn luôn thay đổi của xã hội.

3. Mục tiêu của học phần

- Kiến thức:

CO1: Hiểu biết được lịch sử hình thành và phát triển môn Võ cổ truyền Việt Nam.

CO2: Nắm vững một số nguyên lý, kỹ thuật cơ bản trong phân môn Quyền và Đối kháng.

CO3: Hiểu biết một số điều luật được vận dụng trong tập luyện và thi đấu môn Võ cổ truyền Việt Nam trong giáo dục thể chất, thể thao sinh viên đại học.

- Kỹ năng:

CO4: Thực hiện theo hướng dẫn kỹ thuật căn bản công tay không.

CO5: Thực hiện thuần thục kỹ thuật đấu luyện tay không [Tự vệ].

CO6: Trình diễn thuần thục bài quyền tay không [Lão Hổ Thượng Sơn].

CO7: Thực hiện thuần thục kỹ thuật đối kháng.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

CO8: Có thái độ tự giác học tập, tích cực tập luyện và nghiên cứu tài liệu chuyên môn; hình thành thói quen vận đông, luyện tập Võ cổ truyền Việt Nam và rèn luyện thể chất thường xuyên.

4. Chuẩn đầu ra của học phần (ký hiệu CLO: Course learning Outcomes)

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (ký hiệu PLO: Program learning Outcomes) theo mức độ sau: L = Mức thấp; M = Mức trung bình; H = Mức cao.

Mục tiêu học phần (COs)	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)		Chuẩn đầu ra CTĐT (PLOs)	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Kiến thức				
CO1	CLO1	Mô tả được lịch sử hình thành và phát triển môn Võ cổ truyền Việt Nam.	PLO 1	L
CO2	CLO2	Định nghĩa một số nguyên lý, kỹ thuật cơ bản trong phân môn Quyền và Đối kháng.	PLO 1	L
CO3	CLO3	Định nghĩa một số điều luật được vận dụng trong tập luyện và thi đấu môn Võ cổ truyền Việt Nam trong giáo dục thể chất, thể thao sinh viên đại	PLO 1	L

		học.		
Kỹ năng				
CO4	CLO4	Thực hiện theo hướng dẫn kỹ thuật căn bản công tay không.	PLO4	M
CO5	CLO5	Thực hiện thuần thục kỹ thuật đấu luyện tay không [Tự vệ].	PLO4	M
CO6	CLO6	Biểu diễn thuần thục bài quyền tay không [Lão Hổ Thượng Sơn].	PLO4	M
CO7	CLO7	Thực hiện thuần thục kỹ thuật đối kháng	PLO4	M
Mức tự chủ và trách nhiệm				
CO8	CLO8	Hình thành thái độ tự giác học tập, tích cực tập luyện và nghiên cứu tài liệu chuyên môn; hình thành thói quen vận đông, luyện tập Võ cổ truyền Việt Nam và rèn luyện thể chất thường xuyên.	PLO13 PLO14	M

5. Tài liệu phục vụ môn học

Giáo trình chính:	[1] Hồ Minh Mộng Hùng, Tập bài giảng Võ cổ truyền Việt Nam, Lưu hành nội bộ, năm 2015
Tài liệu tham khảo:	[1] Nguyễn Thành Ngọc, Giáo trình Võ cổ truyền, NXB Đại học quốc gia, năm 2016 [2] Tổng cục TDTT, Luật thi đấu Võ cổ truyền Việt Nam, NXB TDTT, 2016, Hà Nội]
Các loại học liệu khác:	[Trang web]: - https://www.youtube.com/watch?v=Lq33jDRsmbM&t=3s - https://www.youtube.com/watch?v=dJ3abEGvzV4

6. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được
Diễn giảng	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CLO1 CLO2 CLO3

Nêu vấn đề, gợi mở	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CLO1 CLO2 CLO3
Thị phạm	Giới thiệu nguyên lý kỹ thuật cho người học	CLO4, CLO5 CLO6, CLO7
Chia nhóm tập luyện	Chia người học thành từng nhóm tập luyện, tích cực, tự giác	CLO3 CLO7, CLO8
Sửa sai	Hướng dẫn người học tập luyện các kỹ thuật khoa học, logic	CLO4, CLO5 CLO6, CLO7

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

Buổi học	Nội dung	CĐR học phần
[1] [2 tiết]	**Bài 1. Lý thuyết Võ cổ truyền Việt Nam** **1.1. Giới thiệu kỹ thuật Võ cổ truyền Việt Nam** 1.1.1. Kỹ thuật Căn bản công tay không 1.1.2. Kỹ thuật Đấu luyện tay không (Tự vệ) 1.1.3. Kỹ thuật Quyền tay không 1.1.4. Kỹ thuật Đối kháng thủ cước **1.2. Giới thiệu Luật thi đấu Võ cổ truyền Việt Nam** 1.2.2. Một số điều luật thi đấu phân môn Quyền 1.2.3. Một số điều luật thi đấu phân môn Đối kháng	CLO1 CLO2
[2] [2 tiết]	**Bài 2. Kỹ thuật căn bản công tay không** **2.1. Kỹ thuật Tấn- Bông pháp phối hợp** 2.1.1. Bài tập động chuẩn kỹ thuật phối hợp. + Thái cực liên hợp thập lục tấn bông [Động hình kỹ thuật phối hợp 16 bộ Tấn- bộ Bông di chuyển theo đồ hình Thái cực] + Diễn biến động hình kỹ thuật bài tập, Tấn Chuẩn bị- hướng Đông, đoạn I (Hướng Bắc): Trung bình tấn/Bông thuận nghịch, Đinh tấn/Bông hoa sen, Xà tấn tiền/Bông khép đơn, Trảo mã tấn/Bông mở đơn; đoạn II (Hướng Đông): Hạc tấn/Bông thượng hạ, Kê tấn/Bông chuyển đơn, Hạ mã tấn/Bông hoành, Hổ tấn/Bông song cầm;	CLO3 CLO4 CLO5

	đoạn III (Hướng Nam): Âm dương tấn/Bông song đao, Long tấn/Bông tầm cầm, Xà tấn hậu/Bông tầm túc, Ngọa tấn/Bông tầm trửu; đoạn IV (Hướng Tây): Tọa qui tấn/Bông khép kép, Tọa tấn/Bông hoành kép, Qui tấn/Bông chuyền kép, Miêu tấn/Bông tẩy diện).	
[3] [2 tiết]	**Bài 2. Kỹ thuật căn bản công tay không (tt)** **2.1. Kỹ thuật Tấn- Bông pháp phối hợp (tt)** 2.1.1. Bài tập động chuẩn kỹ thuật phối hợp + Ôn Thái cực liên hợp thập lục tấn bông. 2.1.2. Bài tập áp dụng kỹ thuật phối hợp- Tự vệ + Phân thế và vận dụng đối luyện công năng liên hợp 16 bộ tấn (di chuyển, né tránh) – 16 bộ bông (đỡ gạt, bắt khóa) trong công, thủ, phản.	CLO4 CLO5
[4] [2 tiết]	**Bài 2. Kỹ thuật căn bản công tay không (tt)** **2.2. Kỹ thuật Thủ pháp** 2.2.1. Bài tập động chuẩn kỹ thuật cơ bản + Liên hoàn thập bát thủ [Động hình kỹ thuật liên hoàn 18 đòn tay thực hiện tại chỗ bên trái/ phải] + Diễn biến động hình kỹ thuật bài tập, thực hiện bên trái/phải: Giáng đao, Thăng đao, Hậu trửu, Thoi chưởng, Bông chuyền, Hoành đao, Đảo trửu, Bạt trửu, Hoành trửu, Đăng trửu, Trực trửu, Khóa trửu, Hạ sơn, Bạt sơn, Đăng sơn, Thoi sơn, Hoành sơn, Đảo sơn. 2.1.2. Bài tập áp dụng kỹ thuật cơ bản- Tự vệ + Phân thế và vận dụng đối luyện công năng liên hoàn 18 đòn tay (thủ pháp: bộ sơn, bộ chưởng, bộ đao, bộ trửu) trong công, thủ, phản.	CLO4 CLO5
[5] [2 tiết]	**Bài 2. Kỹ thuật căn bản công tay không (tt)** **2.3. Kỹ thuật Cước pháp** 2.3.1. Bài tập động chuẩn kỹ thuật cơ bản + Tam giác liên hoàn thập bát cước [Động hình kỹ thuật	CLO4 CLO5

	liên hoàn 18 đòn chân di chuyển theo đồ hình tam giác vuông] + Diễn biến động hình kỹ thuật bài tập, Tấn chuẩn bị- hướng Đông, đoạn I/Cạnh 1 (đi hướng Bắc): Bàng túc, Đảo túc, Đăng túc, Giáng túc, Bạt túc, Tiêu túc; đoạn II/Cạnh 2 (đi hướng Tây): Trực tất, Đảo tất, Đăng tất, Giáng tất, Bạt tất, Thăng tất; đoạn III/Cạnh 3 (đi hướng Đông Nam): Trực túc, Nghịch túc, Hoành túc, Phi đảo túc, Phi tiêu túc.	
[6] [2 tiết]	**Bài 2. Kỹ thuật căn bản công tay không (tt)** **2.3. Kỹ thuật Cước pháp (tt)** 2.3.1. Bài tập động chuẩn kỹ thuật cơ bản (ôn tập) + Ôn Tam giác liên hoàn thập bát cước 2.3.2. Bài tập áp dụng kỹ thuật cơ bản- Tự vệ + Phân thế và vận dụng đối luyện công năng liên hoàn 18 đòn chân (cước pháp: bộ túc, bộ tất, bộ phi túc) trong công, thủ, phản.	CLO4 CLO5
[7] [2 tiết]	***Ôn luyện các kỹ thuật võ cổ truyền Việt Nam đã học** + Ôn kỹ thuật Tấn Bông pháp phối hợp: Bài Thái cực liên hợp thập lục tấn bông. + Ôn kỹ thuật Thủ pháp: Bài Liên hoàn thập bát thủ. + Ôn kỹ thuật Cước pháp: Bài Tam giác liên hoàn thập bát cước.	CLO4 CLO5 CLO7
[8] [2 tiết]	***Kiểm tra, thi giữa học kì** - Nội dung 1: Bài Thái cực liên hợp thập lục tấn bông. - Nội dung 2: Liên hoàn thập bát thủ.	CLO4 CLO5
[9] [2 tiết]	**Bài 3. Kỹ thuật Đấu luyện tay không** **3.1. Bài tập động có tình huống cố định, biết trước- Đấu luyện thể thao** 3.1.1. Chiêu thức công bông- thủ- cước đấu luyện	CLO4 CLO5

	3.1.2. Chiêu thức công trửu thủ- tất cước đấu luyện	
[10] [2 tiết]	**Bài 3. Kỹ thuật Đấu luyện tay không (tt)** **3.2. Bài tập áp dung kỹ thuật đấu luyện cơ bản- Đấu luyện tự vệ.** 3.2.1. Đôi công chiêu thức phối hợp di chuyển, né tránh (bộ tấn) – đỡ gạt, bắt khóa (bộ bông) – đòn tay (thủ pháp). 3.2.2. Đôi công chiêu thức đòn chân dài (túc cước) – đòn chân ngắn (tất cước) 3.2.3. Đôi công chiêu thức đòn chân (cước pháp) – đòn đỡ gạt (bông pháp).	CLO4 CLO5
[11] [2 tiết]	**Bài 4. Kỹ thuật Quyền tay không- Ngọc Trản Quyền** **4.1. Bài Ngọc Trản Quyền – Đoạn I** 4.1.1. Học kỹ thuật đoạn I của bài Ngọc Trản Quyền - Nghi thức võ đạo: Chào – Bái tổ - Kính sư - Tập mô phỏng theo hành pháp đoạn I – Câu thiệu 1, 2, 3, 4, 5. + Liên thao khởi quyền- Câu 1 – Đoạn I – NTQ: " Tam bộ bái tổ- Nhị bộ kính sư- Hồi thân lập trụ" + Liên thao Câu 2: "Ngọc trản ngân đài- tả hữu tấn khai" + Liên thao Câu 3: "Thập tự luyện diệp- liên đả sát túc" + Liên thao Câu 4: "Tọa hồi mai phục- tấn đả tam chiến" + Liên thao Câu 5: "Thối thủ nhị linh- Tả hoành sát- hữu hoành sát". 4.1.2. Phân thế và vận dụng đối luyện tự vệ bằng kỹ thuật quyền đoạn I- NTQ. + Chiêu thức đối luyện "ngân đài, đả sát túc" + Chiêu thức đối luyện " tọa hồi, đả tam chiến" + Chiêu thức đối luyện "nhị linh, hoành sát"	CLO5 CLO6

[12] [2 tiết]	**Bài 4. Kỹ thuật Quyền tay không- Ngọc Trản Quyền (tt)** **4.2. Bài Ngọc Trản Quyền – Đoạn II** 4.2.1. Học kỹ thuật đoạn II của bài Ngọc Trản Quyền - Ôn liên thao Câu 1, 2, 3, 4, 5 – Đoạn I – NTQ. - Tập mô phỏng theo hành pháp đoạn II – Câu thiệu 6, 7, 8, 9: + Liên thao Câu 6 – Đoạn II – NTQ: "Hồi phát địa hổ- Thanh long biên giang" + Liên thao Câu 7 – Đoạn II – NTQ: "Phụ tử tương tùy- Song phi chuyển dực" + Liên thao Câu 8 – Đoạn II – NTQ: "Hạ bàn lôi đản đả- Hồi tiểu tọa khai cung" + Liên thao Câu 9 – Đoạn II – NTQ: "Tấn đả song quyền- Trực tiền quyển địa". - Luyện tập liên kết hành pháp đoạn I và II (liên thao Câu 1- 9) 4.2.2. Phân thế và vận dụng đối luyện tự vệ bằng kỹ thuật quyền đoạn II- NTQ. + Chiêu thức đối luyện "địa hổ, thanh long" + Chiêu thức đối luyện "tương tùy, chuyển dực" + Chiêu thức đối luyện "song quyền, quyển địa"	CLO5 CLO6
[13] [2 tiết]	**Bài 4. Kỹ thuật Quyền tay không- Ngọc Trản Quyền (tt)** **4.3. Bài Ngọc Trản Quyền – Đoạn III** 4.3.1. Học kỹ thuật đoạn III của bài Ngọc Trản Quyền - Ôn liên thao Câu 6, 7, 8, 9 – Đoạn II – NTQ. - Tập mô phỏng theo hành pháp đoạn III – Câu thiệu 10, 11, 12, 13, 14: + Liên thao Câu 10 – Đoạn III – NTQ: "Huỳnh long quyển địa- Đồng tử vươn thân"	CLO5 CLO6

	+ Liên thao Câu 11 – Đoạn III – NTQ: "Hoành tấn đả liên hoàn- Hồi tả tọa, bạch xà lăng lộ" + Liên thao Câu 12 – Đoạn III – NTQ: "Tả hoành sát thanh long giang biên – Kim kê điển thủ". + Liên thao Câu 13 – Đoạn III – NTQ: "Thối tảo bát liên hoàn- Tẩu mã dương tiên" + Liên thao Câu 14 – Đoạn III – NTQ: "Lập bộ như tiền- Hồi đầu vọng bái". - Luyện tập liên kết hành pháp đoạn II và III (liên thao Câu 6- 9) - Luyện tập liên kết 3 đoạn và toàn bài NTQ. 4.3.2. Phân thế và vận dụng đối luyện tự vệ bằng kỹ thuật quyền đoạn III- NTQ. + Chiêu thức đối luyện "vươn thân, lăng lộ" + Chiêu thức đối luyện "hoành sát, điển thủ" + Chiêu thức đối luyện "tảo bát, dương tiên"	
[14] [2 tiết]	**Bài 5. Kỹ thuật Đối kháng thủ cước** **5.1. Bài tập động có tình huống biến đổi, không biết trước- Đối kháng thể thao.** 5.1.1. Quyền Cầm thủ đối kháng (đòn tay dài): Thoi sơn, Đảo sơn, Đăng sơn, Hoành sơn. 5.1.2. Quyền Túc cước đối kháng (đòn chân dài): Bàng túc, Đảo túc, Trực túc, Hoành túc. **5.2. Phân thế và áp dụng quyền cầm thủ, túc cước đối kháng – Võ đài.** 5.2.1. Phân thế và đối luyện- Cầm thủ phối hợp, Túc cước đơn lẻ. 5.2.2. Thi đấu tập giới hạn- Cầm thủ, Túc cước (thành phần kỹ thuật, thời gian hiệp đấu).	CLO5 CLO6
[15] [2 tiết]	**Bài 6. Ôn luyện các nội dung VCTVN đã học** **6.1. Ôn tập các kỹ thuật đã học**	CLO4 CLO5

	6.1.1. Kỹ thuật căn bản công tay không + Kỹ thuật tấn- bông pháp: Ôn Thái cực liên hợp thập lục tấn bông. + Kỹ thuật thủ pháp: Ôn Liên hoàn thập bát thủ. + Kỹ thuật cước pháp: Ôn Tam giác liên hoàn thập bát cước. 6.1.2. Kỹ thuật Đấu luyện tay không- Tự vệ + Chiêu thức công tấn bông- thủ- cước đấu luyện + Chiêu thức công trửu thủ- tất cước đấu luyện 6.1.3. Kỹ thuật Quyền tay không. + Bài Ngọc Trản quyền 6.1.4. Kỹ thuật Đối kháng thủ cước. + Quyền cầm thủ đối kháng + Quyền túc cước đối kháng **6.2. Ôn tập các nội dung chuẩn bị thi kết thúc học kỳ** + Nội dung 1: Tam giác liên hoàn thập bát cước. + Nội dung 2: Ngọc Trản Quyền + Nội dung 3: Thể lực chung	CLO6 CLO8

8. Đánh giá kết quả học tập

Sử dụng thang 10 điểm cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

STT	Hình thức đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá	Thời điểm	CĐR của HP	Trọng số
1	Quá trình	Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học.	15 buổi/15 tuần	CLO8	40%
		Thời gian tham dự buổi học			
		- Bài Lưỡng nghi tấn bông thủ cước quyền. - Đôi công chiêu thức phối hợp trửu thủ-tất cước	Tuần thứ 8	CLO4 CLO5	
2	Thi cuối kỳ	- Bài Lão Hổ Thượng Sơn.	Theo kế	CLO6	60%

		- Song đấu đối kháng đòn thế sơn thủ, túc cước.	hoạch của Nhà trường	CLO7	

9. Thông tin về giảng viên

9.1. Giảng viên 1

- Họ và tên: Hồ Minh Mộng Hùng
- Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ, giảng viên chính, võ sư.
- Email: hohung27@gmail.com; Điện thoại liên hệ: 0903.143314

9.2. Giảng viên 2

- Họ và tên: Mai Thế Anh
- Chức danh, học hàm, học vị: ThS
- Email: maitheanh@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0983098315

10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	Đạt tiêu chuẩn đánh giá xếp loại thể lực sinh viên theo tuổi.
Yêu cầu đối với sinh viên	Có tính tự giác tích cực, có phương pháp làm việc theo nhóm, hợp tác giải quyết vấn đề trong học tập
Quy định về tham dự lớp học	Chuyên cần trong học tập ở lớp, thường xuyên luyện tập và chuẩn bị bài ở nhà.
Quy định về hành vi trong lớp học	Có thái độ tích cực, nhiệt tình, tương trợ, bảo hiểm giúp đỡ nhau trong học tập.
Quy định về học vụ	Tham gia hoạt động học tập đúng đắn ngay từ đầu.
Các quy định khác	Đi học đúng giờ, đúng trang phục, đúng nội dung, yêu cầu buổi học, môn học.

Bình Định, ngày 25 tháng 9 năm 2022

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN	TRƯỞNG BỘ MÔN	TRƯỞNG KHOA
TS. Hồ Minh Mộng Hùng	TS. Hồ Minh Mộng Hùng	TS. Nguyễn Sỹ Đức

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

TS. Đinh Anh Tuấn

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

HỌC PHẦN: Giáo dục thể chất 3 (VÕ CỔ TRUYỀN VIỆT NAM 3)

Mã học phần: 1120186

Tên tiếng Anh: Vietnamese Traditional Matial Arts 3

1. Thông tin chung về học phần:

- Tên học phần: Giáo dục thể chất 3 (Võ cổ truyền Việt Nam 3)
- Mã học phần: 1120186 - Số tín chỉ: 01
- Loại học phần: Tự chọn
- Các học phần học trước: Hoàn thành học phần GDTC 2 (Võ cổ truyền Việt Nam 2).
- Các yêu cầu khác đối với học phần [nếu có]: Sinh viên có sức khỏe bình thường, những trường hợp đặc biệt phải có hồ sơ bệnh án và giấy xác nhận của y tế.
- Phân giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
  + Nghe giảng lý thuyết: 04 tiết
  + Làm bài tập trên lớp:
  + Thảo luận:
  + Thực hành, thực tập: 26 tiết
  + Hoạt động theo nhóm:
  + Tự học: Sinh viên chủ động ngoại khóa ngoài giờ lên lớp.
- Bộ môn/Khoa phụ trách học phần: Thể chất/Khoa GDTC.

2. Mô tả học phần:

- Trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng thực hành võ thuật cơ bản: Thực hiện được một số động tác kỹ thuật cơ bản của Võ cổ truyền Việt Nam ở mức độ cơ bản, chính xác. Nắm vững kỹ- chiến thuật cơ bản tự vệ và vận dụng đúng đắn luật thi đấu Võ cổ truyền Việt nam trong tập luyện, thi đấu Quyền thuật và thi đấu Đối kháng nhằm phát triển thành tích chuyên môn và hoàn thiện thể chất.

- Giáo dục, giáo dưỡng những phẩm chất đạo đức, nhân cách tốt, có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, tập thể, làm việc nhóm, lòng dũng cảm, yêu nước, tinh thần dân tộc.

- Học phần góp phần đào tạo thế hệ người học phát triển toàn diện về trí tuệ, đạo đức, thể chất và năng khiếu cá nhân trong từng lĩnh vực. Có sức khỏe và năng lực thẩm mỹ để sống và làm việc trong môi trường luôn luôn thay đổi của xã hội.

3. Mục tiêu của học phần

- Kiến thức:

CO1: Hiểu biết được cách phòng ngừa và xử trí chấn thương để áp dụng trong tập luyện và thi đấu môn Võ cổ truyền Việt Nam nhằm rèn luyện sức khỏe, thể chất và tinh thần.

- Kỹ năng:

CO2: Thực hiện thuần thục kỹ thuật căn bản công tay không.

CO3: Thực hiện thành thạo kỹ thuật đấu luyện tay không [Tự vệ]

CO4: Trình diễn thuần thục bài quyền tay không [Lão Hổ Thượng Sơn]

CO5: Thực hiện thành thạo kỹ thuật đối kháng

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

CO6: Có thái độ tự giác học tập, tích cực tập luyện và nghiên cứu tài liệu chuyên môn; hình thành thói quen vận đông, luyện tập Võ cổ truyền Việt Nam và rèn luyện thể chất thường xuyên.

4. Chuẩn đầu ra của học phần (ký hiệu CLO: Course learning Outcomes)

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (ký hiệu PLO: Program learning Outcomes) theo mức độ sau: L = Mức thấp; M = Mức trung bình; H = Mức cao.

Mục tiêu học phần (COs)	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)		Chuẩn đầu ra CTĐT (PLOs)	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Kiến thức				
CO1	CLO1	Xác định được cách phòng ngừa và xử trí chấn thương để áp dụng trong tập luyện và thi đấu môn Võ cổ truyền Việt Nam nhằm rèn luyện sức khỏe, thể chất và tinh thần.	PLO1	M

Kỹ năng				
CO2	CLO2	Thực hiện thuần thục kỹ thuật căn bản công tay không.	PLO4	M
CO3	CLO3	Thực hiện thành thạo kỹ thuật đấu luyện tay không [Tự vệ]	PLO4	M
CO4	CLO4	Biểu diễn thuần thục bài quyền tay không [Lão Hổ Thượng Sơn]	PLO4	M
CO5	CLO5	Thực hiện thành thạo kỹ thuật đối kháng	PLO4	M
Mức tự chủ và trách nhiệm				
CO6	CLO6	Hình thành thái độ tự giác học tập, tích cực tập luyện và nghiên cứu tài liệu chuyên môn; hình thành thói quen vận đông, luyện tập Võ cổ truyền Việt Nam và rèn luyện thể chất thường xuyên.	PLO13 PLO14	M

5. Tài liệu phục vụ môn học

Giáo trình chính:	[1] Hồ Minh Mộng Hùng, Tập bài giảng Võ cổ truyền Việt Nam, Lưu hành nội bộ, năm 2015]
Tài liệu tham khảo:	[1] Nguyễn Thành Ngọc, Giáo trình Võ cổ truyền, NXB Đại học quốc gia, năm 2016] [2] Tổng cục TDTT, Luật thi đấu Võ cổ truyền Việt Nam, NXB TDTT, 2016, Hà Nội]
Các loại học liệu khác:	[Trang web]: - https://www.youtube.com/watch?v=Lq33jDRsmbM&t=3s - https://www.youtube.com/watch?v=dJ3abEGvzV4

6. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được
Diễn giảng	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CLO1
Nêu vấn đề, gợi mở	[Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.]	CLO1
Thị phạm	[Giới thiệu nguyên lý kỹ thuật cho người học]	CLO2;CLO3 CLO4;CLO5
Chia nhóm tập luyện	Chia người học thành từng nhóm tập luyện, tích cực, tự giác	CLO2;CLO3 CLO4;CLO5;CLO6
Sửa sai	Hướng dẫn người học tập luyện các kỹ thuật khoa học, logic	CLO2;CLO3 CLO4;CLO5

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

Buổi học	Nội dung	CĐR học phần
[1] [2 tiết]	**Bài 1. Lý thuyết Võ cổ truyền Việt Nam** **1.1. Giới thiệu đặc điểm kỹ- chiến thuật Võ cổ truyền Việt Nam** 1.1.1. Đặc điểm kỹ thuật Căn bản công 1.1.2. Đặc điểm kỹ thuật Đấu luyện (Tự vệ) 1.1.3. Đặc điểm kỹ thuật Quyền 1.1.4. Đặc điểm kỹ - chiến thuật Đối kháng **1.2. Cách phòng ngừa và xử trí chấn thương trong tập luyện và thi đấu môn VCTVN.** 1.2.1. Nguyên nhân và cách phòng ngừa chấn thương trong tập luyện và thi đấu môn Võ cổ truyền Việt Nam. 1.2.2. Cách xử trí khi gặp chấn thương trong tập luyện và thi dấu môn Võ cổ truyền Việt Nam.	CLO1 CLO2

[2] [2 tiết]	**Bài 2. Kỹ thuật căn bản công tay không** **2.1. Kỹ thuật Tấn- Bông pháp phối hợp** 2.1.1. Bài tập động chuẩn kỹ thuật phối hợp. + Thái cực liên hợp thập lục tấn bông [Động hình kỹ thuật phối hợp 16 bộ Tấn- bộ Bông di chuyển theo đồ hình Thái cực] + Diễn biến động hình kỹ thuật bài tập, Tấn Chuẩn bị- hướng Đông, đoạn I (Hướng Bắc): Trung bình tấn/Bông thuận nghịch, Đinh tấn/Bông hoa sen, Xà tấn tiền/Bông khép đơn, Trảo mã tấn/Bông mở đơn; đoạn II (Hướng Đông): Hạc tấn/Bông thượng hạ, Kê tấn/Bông chuyển đơn, Hạ mã tấn/Bông hoành, Hổ tấn/Bông song cầm; đoạn III (Hướng Nam): Âm dương tấn/Bông song đao, Long tấn/Bông tầm cầm, Xà tấn hậu/Bông tầm túc, Ngọa tấn/Bông tầm trửu; đoạn IV (Hướng Tây): Tọa qui tấn/Bông khép kép, Tọa tấn/Bông hoành kép, Qui tấn/Bông chuyển kép, Miêu tấn/Bông tẩy diện). 2.1.2. Bài tập áp dụng kỹ thuật phối hợp. + Phân thế và vận dụng đối luyện công năng liên hợp 16 bộ tấn (di chuyển, né tránh) – 16 bộ bông (đỡ gạt, bắt khóa) trong công, thủ, phản.	CLO4 CLO5
[3] [2 tiết]	**Bài 2. Kỹ thuật căn bản công tay không (tt)** **2.2. Kỹ thuật Thủ- Cước pháp phối hợp** 2.2.1. Bài tập động chuẩn kỹ thuật phối hợp + Bát quái liên hoàn thập bát thủ cước [Động hình kỹ thuật liên hoàn 18 bộ Thủ và 18 bộ Cước di chuyển theo đồ hình Bát quái] + Diễn biến động hình kỹ thuật Bát quái liên hoàn thập bát thủ cước, gồm: - Tam giác liên hoàn thập bát thủ (18 dòn tay- di động/ 2 lần): Tấn chuẩn bị- hướng Đông, Đoạn I/Cạnh 1 (đi	CLO4 CLO5

	hướng Bắc): Giáng đao, Thăng đao, Hậu trửu, Thoi chưởng, Bông chuyền, Hoành đao; đoạn II/Cạnh 2 (đi hướng Tây): Đảo trửu, Bạt trửu, Hoành trửu, Đăng trửu, Trực trửu, Khóa trửu, Hạ sơn, Bạt sơn, Đăng sơn, Thoi sơn, Hoành sơn, Đảo sơn. - Tam giác liên hoàn thập bát cước (18 đòn chân – di động/2 lần): Tấn chuẩn bị- hướng Nam, đoạn I/Cạnh 1 (đi hướng Đông): Bàng túc, Đảo túc, Đăng túc, Giáng túc, Bạt túc, Tiêu túc; đoạn II/Cạnh 2 (đi hướng Bắc): Trực tất, Đảo tất, Đăng tất, Giáng tất, Bạt tất, Thăng tất; đoạn III/Cạnh 3 (đi hướng Tây Nam): Trực túc, Nghịch túc, Hoành túc, Phi đảo túc, Phi tiêu túc. 2.2.2. Bài tập áp dụng kỹ thuật cơ bản + Phân thế và vận dụng đối luyện công năng Thủ Cước pháp phối hợp, gồm 18 bộ thủ (Cầm thủ, Chưởng thủ, Đao thủ, Trửu thủ) và 18 bộ cước (Tất cước, Túc cước) làm vũ khí đòn tay công- thủ- phản (Tự vệ).	
[4] [2 tiết]	**Bài 3. Kỹ thuật Đấu luyện tay không** **3.1. Bài tập động có tình huống cố định, biết trước- Đấu luyện thể thao** 3.1.1. Chiêu thức công tấn bông- thủ cước đấu luyện 3.1.2. Chiêu thức công trửu thủ- cầm thủ đấu luyện 3.1.3. Chiêu thức công tất cước- túc cước đấu luyện 3.1.4. Chiêu thức công trửu thủ- tất cước đấu luyện	CLO4 CLO5
[5] [2 tiết]	**Bài 3. Kỹ thuật Đấu luyện tay không (tt)** **3.2. Bài tập áp dung kỹ thuật đấu luyện cơ bản- Đấu luyện tự vệ.** 3.2.1. Đôi công chiêu thức phối hợp di chuyển, né tránh, đỡ gạt, bắt khóa, đánh ngã (bộ tấn bộng) – đòn tay chân (bộ thủ cước). 3.2.2. Đôi công chiêu thức đòn tay ngắn (trửu thủ) – đòn	CLO4 CLO5

	tay dài (cầm thủ, chưởng thủ, đao thủ).	
[6] [2 tiết]	**Bài 3. Kỹ thuật Đấu luyện tay không (tt)** **3.2. Bài tập áp dụng kỹ thuật đấu luyện cơ bản- Đấu luyện tự vệ (tt).** 3.2.3. Đôi công chiêu thức đòn chân ngắn (tất cước) – đòn chân dài (túc cước) 3.2.4. Đôi công chiêu thức đòn tay ngắn (trửu thủ) – đòn chân ngắn (tất cước).	CLO4 CLO5
[7] [2 tiết]	***Ôn luyện các kỹ thuật võ cổ truyền Việt Nam đã học** + Ôn kỹ thuật Tấn Bông phối hợp: Bài Thái cực liên hợp thập lục tấn bông. + Ôn kỹ thuật Thủ Cước phối hợp: Bài Bát quái liên hoàn thập bát thủ cước. + Ôn kỹ thuật Đấu luyện (Tự vệ): Chiêu thức công tấn bông- thủ cước, trửu thủ- cầm thủ, tất cước- túc cước, trửu thủ- tất cước	CLO4 CLO5 CLO7
[8] [2 tiết]	***Kiểm tra, thi giữa học kì** - Bát quái liên hoàn thập bát thủ cước. - Thể lực chung	CLO3 CLO4
[9] [2 tiết]	**Bài 4. Kỹ thuật Quyền tay không- Lão Mai Quyền** **4.1. Bài Lão Mai Quyền – Đoạn I** 4.1.1. Học kỹ thuật đoạn I của bài Ngọc Trản Quyền - Nghi thức võ đạo: Chào – Bái tổ - Kính sư - Tập mô phỏng theo hành pháp liên thao đoạn I – Câu thiệu 1, 2, 3: + Liên thao khởi quyền- Câu 1 – Đoạn I – LMQ: " Bái Tổ Lão Mai Quyền" + Liên thao Câu 2: "Lão Mai độc thọ- Nhất chi vinh" + Liên thao Câu 3: "Lưỡng túc khinh khinh- Tấn bộ hoành"	CLO5 CLO6

	4.1.2. Phân thế và vận dụng đối luyện tự vệ- kỹ thuật quyền đoạn I- LMQ. + Chiêu thức đối luyện "độc thọ, chi vinh" + Chiêu thức đối luyện " khinh khinh, bộ hoành"	
[10] [2 tiết]	**Bài 4. Kỹ thuật Quyền tay không- Lão Mai Quyền (tt)** **4.2. Bài Lão Mai Quyền – Đoạn II** **4.2.1. Học kỹ thuật đoạn II của bài Lão Mai Quyền** - Ôn tập, hoàn thiện liên thao Câu 1, 2, 3 – Đoạn I – LMQ. - Tập mô phỏng theo hành pháp, liên thao đoạn II- Câu thiệu 4, 5, 6: + Liên thao Câu 4- Đoạn II - LMQ: "Tấn nhất đoản- Thối hồi lão khởi" + Liên thao Câu 5- Đoạn II – LMQ: "Phi nhất thác- Hoàn thối thanh đình" + Liên thao Câu 6 – Đoạn II – LMQ: "Tàng nha hổ- Dương oai thiết trảo" - Luện tập liên kết hành pháp đoạn I và II – Câu 1- 6. - Thi đấu tập giới hạn- Đoạn I – LMQ. 4.1.2. Phân thế và vận dụng đối luyện tự vệ- kỹ thuật quyền đoạn II - LMQ: + Chiêu thức đối luyện "nhất đoản, lão khởi" + Chiêu thức đối luyện " phi nhất thác, thanh đình" + Chiêu thức đối luyện "nha hổ, thiết trảo".	CLO5 CLO6
[11] [2 tiết]	**Bài 4. Kỹ thuật Quyền tay không- Lão Mai Quyền (tt)** **4.2. Bài Lão Mai Quyền – Đoạn III** 4.2.1. Học kỹ thuật đoạn III của bài Lão Mai Quyền - Ôn tập, hoàn thiện liên thao Câu 4, 5, 6 – Đoạn II – LMQ.	CLO5 CLO6

	- Tập mô phỏng theo hành pháp liên thao đoạn III- Câu thiệu 7, 8, 9: + Liên thao Câu 7- Đoạn III - LMQ: "Triển giác long- Tất lực lôi oanh" + Liên thao Câu 8- Đoạn III – LMQ: "Lão hồi thối tọa- Liên ba biến" + Liên thao Câu 9 – Đoạn III – LMQ: "Hồ điệp song phi- Lão bạng sanh" - Luện tập liên kết hành pháp đoạn II và III – Câu 7- 9. - Thi đấu tập giới hạn- Đoạn II – LMQ.	
[12] [2 tiết]	**Bài 4. Kỹ thuật Quyền tay không- Lão Mai Quyền (tt)** **4.2. Bài Lão Mai Quyền – Đoạn IV** 4.2.1. Học kỹ thuật đoạn IV của bài Lão Mai Quyền - Ôn tập liên thao Câu 9, 10, 11 – Đoạn III – LMQ. - Tập mô phỏng theo hành pháp đoạn IV – Câu thiệu 9, 10, 11: + Liên thao Câu 9 – Đoạn IV – LMQ: "Nguyệt quật song câu- Lôi điển chấn" + Liên thao Câu 10 – Đoạn IV – LMQ: "Văn tôn tam tảo- Hổ xà thành" + Liên thao kết quyền Câu 11 – Đoạn IV – LMQ: "Bái tổ sư lập như tiền" - Luyện tập liên kết hành pháp 3 đoạn và toàn bài LMQ - Thi đấu tập giới hạn- Đoạn III- LMQ. 4.2.2. Phân thế và vận dụng đối luyện tự vệ bằng kỹ thuật quyền đoạn IV- LMQ. + Chiêu thức dối luyện "nguyệt quật, song câu, điển chân" + Chiêu thức đối luyện "tam tảo, hổ xà"	CLO5 CLO6
[13]	**Bài 5. Kỹ thuật Đối kháng thủ cước**	CLO5

[2 tiết]	**5.1. Bài tập động có tình huống biến đổi – không biết trước (Đối kháng võ đài- thể thao)** 5.1.1. Quyền Cầm thủ đối kháng (đòn tay dài): Thoi sơn, Đảo sơn, Đăng sơn, Hoành sơn. 5.1.2. Quyền Túc cước đối kháng (đòn chân dài): Bàng túc, Đảo túc, Trực túc, Nghịch túc, Hoành túc. 5.1.3. Quyền cầm thủ - túc cước đối kháng (đòn tay dài, chân dài phối hợp đối kháng: Thoi sơn – Bàng túc - Đảo cước, Trực túc - Thoi sơn – Đăng sơn - Đảo sơn, Nghịch túc – Hoành sơn – Hoành túc.	CLO6
[14] [2 tiết]	**Bài 5. Kỹ thuật Đối kháng thủ cước (tt)** **5.2. Phân thế và áp dụng quyền cầm thủ, túc cước, cầm túc phối hợp đối kháng.** 5.2.1. Phân thế và đối luyện Cầm thủ, Túc cước, Cầm Túc phối hợp. 5.2.2. Thi đấu tập giới hạn- Cầm thủ, Túc cước (giới hạn thành phần kỹ thuật, thời gian hiệp đấu). 5.2.3. Thi đấu tập toàn diện- Cầm Túc phối hợp (theo luật thi đấu)	CLO5 CLO6
[15] [2 tiết]	**Bài 6. Ôn luyện các nội dung VCTVN đã học** **6.1. Ôn tập các kỹ thuật đã học** 6.1.1. Kỹ thuật căn bản công tay không + Kỹ thuật tấn- bông pháp: Ôn Thái cực liên hợp thập lục tấn bông. + Kỹ thuật thủ- cước pháp: Ôn Bát quái liên hoàn thập bát thủ cước. 6.1.2. Kỹ thuật Đấu luyện tay không Chiêu thức công tấn bông- thủ cước, trửu thủ- cầm thủ, tất cước- túc cước, trửu thủ- tất cước, 6.1.3. Kỹ thuật Quyền tay không. + Bài Lão Mai Quyền	CLO4 CLO5 CLO6 CLO8

	6.1.4. Kỹ thuật Đối kháng thủ cước. + Quyền cầm thủ, túc cước, cầm túc phối hợp **6.2. Ôn tập các nội dung chuẩn bị thi kết thúc học kỳ** + Nội dung 1: Bát quái liên hoàn thập bát thủ cước. + Nội dung 2: Lão Mai Quyền + Nội dung 3: Thể lực chung	

8. Đánh giá kết quả học tập

STT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	CĐR học phần	Trọng số
1	Quá trình	Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học. Thời gian tham dự buổi học	15 buổi/ 15 tuần	CLO6	40%
		- Bài Tứ tượng liên hoàn Tấn- Bông- Thủ- Cước pháp - Đối công chiêu thức tự vệ bằng đòn phối hợp Tất- Trửu chống đòn Sơn, Đao, Túc.	Tuần thứ 8	CLO3 CLO5	
2	Thi cuối kỳ	- Bài Ngọc Trản Quyền - Song đấu đòn tay, chân, đánh ngã đơn lẻ.	Theo kế hoạch của Nhà trường	CLO4 CLO5	60%

9. Thông tin về giảng viên

9.1. Giảng viên 1

- Họ và tên: Hồ Minh Mộng Hùng
- Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ, giảng viên chính, võ sư.
- Email: hohung27@gmail.com Điện thoại liên hệ: 0903.143314

9.2. Giảng viên 2

- Họ và tên: Mai Thế Anh
- Chức danh, học hàm, học vị: ThS
- Email: maitheanh@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0983098315

10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	Đạt tiêu chuẩn đánh giá xếp loại thể lực sinh viên theo tuổi.
Yêu cầu đối với sinh viên	Có tính tự giác tích cực, có phương pháp làm việc theo nhóm, hợp tác giải quyết vấn đề trong học tập
Quy định về tham dự lớp học	Chuyên cần trong học tập ở lớp, thường xuyên luyện tập và chuẩn bị bài ở nhà.
Quy định về hành vi trong lớp học	Có thái độ tích cực, nhiệt tình, tương trợ, bảo hiểm giúp đỡ nhau trong học tập.
Quy định về học vụ	Tham gia hoạt động học tập đúng đắn ngay từ đầu.
Các quy định khác	Đi học đúng giờ, đúng trang phục, đúng nội dung, yêu cầu buổi học, môn học.

Bình Định, ngày 25 tháng 5 năm 2022

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN	TRƯỞNG BỘ MÔN	TRƯỞNG KHOA
TS. Hồ Minh Mộng Hùng	TS. Hồ Minh Mộng Hùng	TS. Nguyễn Sỹ Đức

HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

TS. Đinh Anh Tuấn

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
HỌC PHẦN: Giáo dục thể chất 1 (VÕ TAEKWONDO 1)
Mã học phần: 1120187
Tên tiếng Anh: Taekwondo Matial Arts 1

1. Thông tin chung về học phần:

- Tên học phần: Giáo dục thể chất 1 (Võ Taekwondo 1)
- Mã học phần: 1120187 - Số tín chỉ: 01
- Loại học phần: Tự chọn
- Các học phần học trước: Không
- Các yêu cầu khác đối với học phần [nếu có]: Sinh viên có sức khỏe bình thường, những trường hợp đặc biệt phải có hồ sơ bệnh án và giấy xác nhận của y tế.
- Phân giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
  - + Nghe giảng lý thuyết: 04 tiết
  - + Làm bài tập trên lớp:
  - + Thảo luận:
  - + Thực hành, thực tập: 26 tiết
  - + Hoạt động theo nhóm:
  - + Tự học: Sinh viên tự chủ động ngoại khóa ngoài giờ lên lớp.
- Bộ môn/Khoa phụ trách học phần: Thể chất/Khoa GDTC.

2. Mô tả học phần:

Taekwondo là môn võ xuất phát từ Triều Tiên, là môn võ thuật bao gồm những kỹ thuật như: đấm (Jicugi), đá (Chagi), đỡ (Makki)...

Chương trình huấn luyện môn võ này nhấn mạnh vào tinh thần và thể chất, tuy nhiên điểm then chốt của môn Taekwondo là sự khai triển tính đạo đức. Học phần này bao gồm các nội dung chính sau đây:

- Lịch sử phát triển Taekwondo
- Phân tích các kỹ thuật Taekwondo
- Luật thi đấu Taekwondo
- Kỹ thuật tấn pháp, kỹ thuật phòng thủ, kỹ thuật tấn công
- Kỹ thuật đối luyện
- Kỹ thuật quyền

Học phần góp phần đào tạo thế hệ người học phát triển toàn diện về trí tuệ, đạo đức, thể chất và năng khiếu cá nhân trong từng lĩnh vực. Có sức khỏe và năng lực thẩm mỹ để

sống và làm việc trong môi trường luôn luôn thay đổi của xã hội.

3. Mục tiêu của học phần

- Kiến thức:

CO1: Hiểu biết được lịch sử hình thành và phát triển môn Võ Taekwondo.

CO2: Hiểu và thực hiện được nghi thức võ đạo của võ sinh sinh viên nhập môn.

CO3: Hiểu và biết cách khởi động chung và chuyên môn Võ Taekwondo khi tập luyện trong giáo dục thể chất, thể thao sinh viên đại học.

- Kỹ năng: Thực hành được những kỹ thuật căn bản:

CO4: Hiểu và thực hiện kỹ thuật phòng thủ, tấn công đòn tay, đòn chân.

CO5: Thực hiện được kỹ thuật đối luyện.

CO6: Trình diễn được bài quyền số 1.

- Mức tự chủ và trách nhiệm:

CO7: Có thái độ tự giác học tập, tích cực tập luyện và nghiên cứu tài liệu chuyên môn.

CO8: Hình thành thói quen vận động, luyện tập Võ Taekwondo và rèn luyện thể chất thường xuyên.

4. Chuẩn đầu ra của học phần (ký hiệu CLO: Course learning Outcomes)

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (ký hiệu PLO: Program learning Outcomes) theo mức độ sau: L = Mức thấp; M = Mức trung bình; H = Mức cao.

Mục tiêu học phần (COs)	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)		Chuẩn đầu ra CTĐT (PLOs)	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Kiến thức				
CO1	CLO1	Mô tả được lịch sử hình thành và phát triển môn Võ Taekwondo	PLO1	L
CO2	CLO2	Nhận biết và thực hiện được nghi thức võ đạo của võ sinh sinh viên nhập môn.	PLO1	L
CO3	CLO3	Mô tả và thực hiện khởi động chung và chuyên môn Võ Taekwondo khi tập luyện trong giáo dục thể chất, thể thao sinh viên đại học.	PLO1	L
Kỹ năng				

CO4	CLO4	Thực hiện kỹ thuật phòng thủ, tấn đòn tay, đòn chân	PLO4	M
CO5	CLO5	Thực hiện được kỹ thuật đối luyện.	PLO4	M
CO6	CLO6	Trình diễn được bài quyền số 1	PLO4	M
Mức tự chủ và trách nhiệm				
CO7	CLO7	Xây dựng thái độ tự giác học tập, tích cực tập luyện và nghiên cứu tài liệu chuyên môn.	PLO13	M
CO8	CLO8	Hình thành thói quen vận đông, luyện tập Võ Tackwondo và rèn luyện thể chất thường xuyên.	PLO14	M

5. Tài liệu phục vụ môn học

Giáo trình chính:	[1]. Giáo Trình Taekwondo của Nhà Xuất Bản Thể Dục Thể Thao Số 7 Trịnh Hoài Đức Hà Nội
Tài liệu tham khảo:	[1]. Luật thi đấu Taekwondo của Nhà Xuất Bản Thể Dục Thể Thao Số 7 Trịnh Hoài Đức Hà Nội

6. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được
Diễn giảng	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CLO1 CLO2 CLO3
Nêu vấn đề, gợi mở	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CLO1 CLO2 CLO3
Thị phạm	Giới thiệu nguyên lý kỹ thuật cho người học	CLO4;CLO5 CLO6
Chia nhóm tập luyện	Chia người học thành từng nhóm tập luyện, tích cực, tự giác	CLO3;CLO4 CLO5;CLO6
Sửa sai	Hướng dẫn người học tập luyện các kỹ thuật khoa học, logic	CLO4 CLO5;CLO6

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

Buổi học	Nội dung	CĐR học phần
[1,2] [4 tiết]	**Phần 1. Lý thuyết Võ Taekwondo.** **1. Lịch sử phát triển Taekwondo của thế giới và Việt Nam** - Lịch sử phát triển Taekwondo của thế giới - Lịch sử phát triển Taekwondo của Việt Nam **2.Nghi thức võ đạo trong môn võ Taekwondo**	CLO1
[3] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành.** *Tập kỹ thuật tấn pháp - Seogi* - Tấn nghiêm (Moa Seogi) - Tấn chuẩn bị (Pyonhi Seogi) - Tấn ngang (Juchum Seogi)	CLO2 CLO3 CLO4
[4] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Tập kỹ thuật tấn pháp – Seogi** - Tấn trước ngắn (Ap Seogi) - Lập tấn (Apkubi) - Tấn sau (Dwitkubi)	CLO4 CLO5
[5] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Tập kỹ thuật phòng thủ - Makki** - Đỡ thượng đẳng (Eolgul Makki) - Đỡ trung đẳng từ ngoài vào trong (Momtong An Makki)	CLO4 CLO5
[6] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Tập kỹ thuật phòng thủ - Makki** - Đỡ trung đẳng từ trong ra ngoài (Momtong Bakkat Makki) - Đỡ hạ đẳng (Arae Makki)	CLO4 CLO5
[7] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Tập kỹ thuật tấn công - Kongkyok Kisul** - Đòn đấm (Jireugi): - Đấm thượng đẳng (Olgul Jireugi) - Đấm trung đẳng (Momtong Jireugi) - Đấm hạ đẳng (Arae Jireugi) - Chặt cổ bằng cạnh ngoài bàn tay (Sonnal Mokchigi)	CLO4 CLO5
[8] [2 tiết]	***Kiểm tra, thi giữa học kì.** - Nội dung 1: Kỹ thuật đòn tay - Nội dung 2: Kỹ thuật đòn chân.	CLO4 CLO5

[9] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Tập kỹ thuật tấn công - Kongkyok Kisul** - Đá tống ngang (Yopchagi)	CLO4 CLO5
[10] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Tập kỹ thuật tấn công - Kongkyok Kisul** - Đá vòng cầu (Dollyo Chagi)	CLO4 CLO5
[11] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Tập kỹ thuật đối luyện** - Tập dối luyện dòn tay - Tập dối luyện dòn chân	CLO4 CLO5
[12] [2 tiết]	**Phần 2: Thực hành** **Tập kỹ thuật đối luyện** - Tập dối luyện dòn tay - Tập dối luyện dòn chân	CLO6
[13] [2 tiết]	**Phần 2: Thực hành** **Tập bài quyền Taekwondo** - Tập bài quyền số 1	CLO3 CLO6
[14] [2 tiết]	**Phần 2: Thực hành** **Tập bài quyền Taekwondo** - Tập bài quyền số 1	CLO3 CLO6
[15] [2 tiết]	**Phần 2: Thực hành** **Ôn tập hoàn thiện các kỹ thuật**	CLO3 CLO6

8. Đánh giá kết quả học tập

Sử dụng thang 10 điểm cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

STT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	CĐR của HP	Trọng số
1	Quá trình	Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học.	15 buổi/15 tuần	CLO7 CLO8	40%
		Thời gian tham dự buổi học			
		- Nội dung 1: Kỹ thuật dòn tay - Nội dung 2: Kỹ thuật dòn chân.	Tuần thứ 8	CLO4 CLO5 CLO6	

2	Thi cuối kỳ	- Kỹ thuật đòn tay, đòn chân. - Bài quyền số 1.	Theo kế hoạch của Nhà trường	CLO5 CLO6	60%

9. Thông tin về giảng viên

9.1. Giảng viên 1

- Họ và tên: Mai Thế Anh
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ, giảng viên chính.
- Email: maithcanh@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0983098315

9.2. Giảng viên 2

- Họ và tên: Bùi Văn Kiên
- Chức danh, học hàm, học vị: ThS
- Email: buivankien@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0905367886

10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	- Cung cấp đầy đủ kiến thức, kỹ năng tập luyện các kỹ thuật cơ bản taekwondo. - Hoàn thành kế hoạch giảng dạy theo đúng số tiết của môn học. - Đánh giá đúng trình độ tập luyện, kiến thức đã tiếp thu của sinh viên.
Yêu cầu đối với sinh viên	- Phải nghiên cứu trước giáo trình, sưu tầm, nghiên cứu các bài tập Taekwondo có liên quan đến nội dung bài học theo sự hướng dẫn của GV. - Chuẩn bị trước những nội dung bài học tương ứng ở phần nhiệm vụ của SV.
Quy định về tham dự lớp học	- Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 5 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học. - Tham dự đầy đủ các buổi học trên lớp, các buổi thực hành thảo luận nhóm.
Quy định về hành vi trong lớp học	Có thái độ tích cực, nhiệt tình, tương trợ, bảo hiểm giúp đỡ nhau trong học tập.
Quy định về học vụ	-Bảo đảm yêu cầu phần tự học và kiểm tra theo quy định.
Các quy định khác	Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của Trường.

Bình Định, ngày 25 tháng 9 năm 2022

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN	TRƯỞNG BỘ MÔN	TRƯỞNG KHOA
TS. Mai Thế Anh	TS. Hồ Minh Mộng Hùng	TS. Nguyễn Sỹ Đức

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

TS. Đinh Anh Tuấn

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
HỌC PHẦN: Giáo dục thể chất 2 (VÕ TAEKWONDO 2)
Mã học phần: 1120188
Tên tiếng Anh: Taekwondo Matial Arts 2

1. Thông tin chung về học phần:

- Tên học phần: Giáo dục thể chất 2 (Võ Taekwondo 2)
- Mã học phần: 1120188 - Số tín chỉ: 01
- Loại học phần: Tự chọn
- Các học phần học trước: Giáo dục thể chất 1 (Võ Taekwondo 1).
- Các yêu cầu khác đối với học phần [nếu có]: Sinh viên có sức khỏe bình thường, những trường hợp đặc biệt phải có hồ sơ bệnh án và giấy xác nhận của y tế.
- Phân giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
  + Nghe giảng lý thuyết: 04 tiết
  + Làm bài tập trên lớp:
  + Thảo luận:
  + Thực hành, thực tập: 26 tiết
  + Hoạt động theo nhóm:
  + Tự học: Sinh viên tự chủ động ngoại khóa ngoài giờ lên lớp.
- Bộ môn/Khoa phụ trách học phần: Thể chất/Khoa GDTC.

2. Mô tả học phần:

Taekwondo là môn võ xuất phát từ Triều Tiên, là môn võ thuật bao gồm những kỹ thuật như: đấm (Jieugi), đá (Chagi), đỡ (Makki)…

Chương trình huấn luyện môn võ này nhấn mạnh vào tinh thần và thể chất, tuy nhiên điểm then chốt của môn Taekwondo là sự khai triển tính đạo đức. Học phần này bao gồm các nội dung chính sau đây:

- Lịch sử phát triển Taekwondo
- Phân tích các kỹ thuật Taekwondo
- Luật thi đấu Taekwondo
- Kỹ thuật tấn pháp, kỹ thuật phòng thủ, kỹ thuật tấn công
- Kỹ thuật đối luyện
- Kỹ thuật quyền

Học phần góp phần đào tạo thế hệ người học phát triển toàn diện về trí tuệ, đạo đức, thể chất và năng khiếu cá nhân trong từng lĩnh vực. Có sức khỏe và năng lực thẩm mỹ để

sống và làm việc trong môi trường luôn luôn thay đổi của xã hội.

3. Mục tiêu của học phần

- Kiến thức:

CO1: Hiểu được khái niệm, phân tích được kỹ thuật môn Võ Taekwondo.

CO2: Hiểu một số nguyên lý, kỹ thuật nâng cao trong môn Võ Taekwondo.

CO3: Biết cách khởi động chung và chuyên môn nâng cao trong môn Võ Taekwondo khi tập luyện trong giáo dục thể chất, thể thao sinh viên đại học.

- Kỹ năng: Thực hành được những kỹ thuật nâng cao:

CO4: Thực hiện kỹ thuật phòng thủ, tấn công đòn tay, đòn chân nâng cao.

CO5: Thực hiện được kỹ thuật đối luyện nâng cao.

CO6: Trình diễn được bài quyền số 2.

- Mức tự chủ và trách nhiệm:

CO7: Có thái độ tự giác học tập, tích cực tập luyện và nghiên cứu tài liệu chuyên môn.

CO8: Hình thành thói quen vận động, luyện tập Võ Taekwondo và rèn luyện thể chất thường xuyên.

4. Chuẩn đầu ra của học phần (ký hiệu CLO: Course learning Outcomes)

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (ký hiệu PLO: Program learning Outcomes) theo mức độ sau: L = Mức thấp; M = Mức trung bình; H = Mức cao.

Mục tiêu học phần (COs)	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)		Chuẩn đầu ra CTĐT (PLOs)	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Kiến thức				
CO1	CLO1	Định nghĩa được khái niệm, phân tích được kỹ thuật môn Võ Taekwondo	PLO1	L
CO2	CLO2	Định nghĩa một số nguyên lý, kỹ thuật nâng cao trong môn Võ Taekwondo.	PLO 1	L
CO3	CLO3	Nhận biết khởi động chung và chuyên môn nâng cao trong môn Võ Taekwondo khi tập luyện trong giáo dục thể chất, thể thao sinh viên đại học	PLO1	L
Kỹ năng				

CO4	CLO4	Thực hiện kỹ thuật phòng thủ, tấn đòn tay, đòn chân nâng cao	PLO4	M
CO5	CLO5	Thực hiện được kỹ thuật đối luyện nâng cao	PLO4	M
CO6	CLO6	Biểu diễn được bài quyền số 2	PLO4	M
Mức tự chủ và trách nhiệm				
CO7	CLO7	Xây dựng thái độ tự giác học tập, tích cực tập luyện và nghiên cứu tài liệu chuyên môn.	PLO13	M
CO8	CLO8	Hình thành thói quen vận đông, luyện tập Võ Taekwondo và rèn luyện thể chất thường xuyên.	PLO14	M

5. Tài liệu phục vụ môn học

Giáo trình chính:	[1]. Giáo Trình Taekwondo của Nhà Xuất Bản Thể Dục Thể Thao Số 7 Trịnh Hoài Đức Hà Nội
Tài liệu tham khảo:	[1]. Luật thi đấu Taekwondo của Nhà Xuất Bản Thể Dục Thể Thao Số 7 Trịnh Hoài Đức Hà Nội

6. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được
Diễn giảng	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CLO1 CLO2 CLO3
Nêu vấn đề, gợi mở	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CLO1 CLO2 CLO3
Thị phạm	Giới thiệu nguyên lý kỹ thuật cho người học	CLO4 CLO5;CLO6
Chia nhóm tập luyện	Chia người học thành từng nhóm tập luyện, tích cực, tự giác	CLO3;CLO4 CLO5;CLO6
Sửa sai	Hướng dẫn người học tập luyện các kỹ thuật khoa học, logic	CLO4 CLO5;CLO6

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

Buổi học	Nội dung	CĐR học phần
[1,2] [4 tiết]	**Phần 1. Lý thuyết Võ Taekwondo.** **1.Phân tích kỹ phòng thủ - Makki** - Đỡ thượng đẳng (Eolgul Makki) - Đỡ trung đẳng từ ngoài vào trong (Momtong An Makki) - Dỡ trung đẳng từ trong ra ngoài (Momtong Bakkat Makki) - Đỡ hạ đẳng (Arae Makki) **2.Phân tích kỹ thuật tấn công - Kongkyok Kisul** - Đòn đấm (Jreugi) - Đá tống trước (Apchagi) - Đá tống ngang (Yopchagi) - Đá vòng cầu (Dollyo Chagi) **3.Phân tích kỹ thuật bài quyền số 1, số 2**	CLO1
[3] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành.** ***Tập kỹ thuật tấn pháp - Seogi nâng cao*** - Tấn nghiêm (Moa Seogi) - Tấn chuẩn bị (Pyonhi Seogi) - Tấn ngang (Juchum Seogi)	CLO2 CLO3 CLO4
[4] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Tập kỹ thuật tấn pháp – Seogi di chuyển nâng cao** - Tấn trước ngắn (Ap Seogi) - Lập tấn (Apkubi) - Tấn sau (Dwitkubi)	CLO4 CLO5
[5] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** ***Tập kỹ thuật phòng thủ - Makki di chuyển nâng cao*** - Đỡ thượng đẳng (Eolgul Makki) - Đỡ trung đẳng từ ngoài vào trong (Momtong An Makki)	CLO4 CLO5
[6] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Tập kỹ thuật phòng thủ - Makki di chuyển nâng cao** - Đỡ trung đẳng từ trong ra ngoài (Momtong Bakkat Makki) - Đỡ hạ đẳng (Arae Makki)	CLO4 CLO5
[7] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Tập kỹ thuật tấn công - Kongkyok Kisul di chuyển nâng cao**	CLO4 CLO5

	- Đòn đấm (Jireugi): - Đấm thượng đẳng (Olgul Jireugi) - Đấm trung đẳng (Momtong Jireugi) - Đấm hạ đẳng (Arae Jireugi) - Chặt cổ bằng cạnh ngoài bàn tay (Sonnal Mokchigi)	
[8] [2 tiết]	***Kiểm tra, thi giữa học kì.** - Nội dung 1: Kỹ thuật đòn tay di chuyển - Nội dung 2: Kỹ thuật đòn chân di chuyển.	CLO4 CLO5
[9] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Tập kỹ thuật tấn công - Kongkyok Kisul di chuyển nâng cao** - Đá tống ngang (Yopchagi)	CLO4 CLO5
[10] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Tập kỹ thuật tấn công - Kongkyok Kisul di chuyển nâng cao** - Đá vòng cầu (Dollyo Chagi)	CLO4 CLO5
[11] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Tập kỹ thuật đối luyện nâng cao** - Tập đối luyện đòn tay - Tập đối luyện đòn chân	CLO4 CLO5
[12] [2 tiết]	**Phần 2: Thực hành** **Tập kỹ thuật đối luyện nâng cao** - Tập đối luyện đòn tay - Tập đối luyện đòn chân	CLO6
[13] [2 tiết]	**Phần 2: Thực hành** **Tập bài quyền Taekwondo** - Tập bài quyền số 2	CLO3 CLO6
[14] [2 tiết]	**Phần 2: Thực hành** **Tập bài quyền Taekwondo** - Tập bài quyền số 2	CLO3 CLO6
[15] [2 tiết]	**Phần 2: Thực hành** **Ôn tập hoàn thiện các kỹ thuật**	CLO3 CLO6

8. Đánh giá kết quả học tập

Sử dụng thang 10 điểm cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

STT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	CĐR của HP	Trọng số
1	Quá trình	Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	15 buổi/15 tuần	CLO7 CLO8	40%
		Thời gian tham dự buổi học			
		- Nội dung 1: Kỹ thuật đòn tay di chuyển nâng cao - Nội dung 2: Kỹ thuật đòn chân di chuyển nâng cao	Tuần thứ 8	CLO4 CLO5 CLO6	
2	Thi cuối kỳ	- Kỹ thuật đòn tay, đòn chân di chuyển nâng cao - Bài quyền số 2.	Theo kế hoạch của Nhà trường	CLO5 CLO6	60%

9. Thông tin về giảng viên

9.1. Giảng viên 1

- Họ và tên: Mai Thế Anh
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ, giảng viên chính.
- Email: maitheanh@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0983098315

9.2. Giảng viên 2

- Họ và tên: Bùi Văn Kiên
- Chức danh, học hàm, học vị: ThS
- Email: buivankien@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0905367886

10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	- Cung cấp đầy đủ kiến thức, kỹ năng tập luyên các kỹ thuật cơ bản taekwondo. - Hoàn thành kế hoạch giảng dạy theo đúng số tiết của môn học. - Đánh giá đúng trình độ tập luyện, kiến thức đã tiếp thu của sinh viên.
Yêu cầu đối với sinh viên	- Phải nghiên cứu trước giáo trình, sưu tầm, nghiên cứu các

	bài tập Taekwondo có liên quan đến nội dung bài học theo sự hướng dẫn của GV. - Chuẩn bị trước những nội dung bài học tương ứng ở phần nhiệm vụ của SV.
Quy định về tham dự lớp học	- Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 5 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học. - Tham dự đầy đủ các buổi học trên lớp, các buổi thực hành thảo luận nhóm.
Quy định về hành vi trong lớp học	Có thái độ tích cực, nhiệt tình, tương trợ, bảo hiểm giúp đỡ nhau trong học tập.
Quy định về học vụ	-Bảo đảm yêu cầu phần tự học và kiểm tra theo quy định. - Hoàn thành bài kiểm tra giữa kỳ.
Các quy định khác	Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của Trường.

Bình Định, ngày 23 tháng 9 năm 2022

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN	TRƯỞNG BỘ MÔN	TRƯỞNG KHOA
TS. Mai Thế Anh	TS. Hồ Minh Mộng Hùng	TS. Nguyễn Sỹ Đức

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

TS. Đinh Anh Tuấn

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

HỌC PHẦN: Giáo dục thể chất 3 (VÕ TAEKWONDO 3)

Mã học phần: 1120189

Tên tiếng Anh: Taekwondo Matial Arts 3

1. Thông tin chung về học phần:

- Tên học phần: Giáo dục thể chất 3 (Võ Taekwondo 3)
- Mã học phần: 1120189 - Số tín chỉ: 01
- Loại học phần: Tự chọn
- Các học phần tiên quyết: GDTC 2 (Võ Taekwondo 2)
- Các yêu cầu khác đối với học phần [nếu có]: Sinh viên có sức khỏe bình thường, những trường hợp đặc biệt phải có hồ sơ bệnh án và giấy xác nhận của y tế.
- Phân giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
  + Nghe giảng lý thuyết: 04 tiết
  + Làm bài tập trên lớp:
  + Thảo luận:
  + Thực hành, thực tập: 26 tiết
  + Hoạt động theo nhóm:
  + Tự học: Sinh viên tự chủ động ngoại khóa ngoài giờ lên lớp.
- Bộ môn/Khoa phụ trách học phần: Thể chất/Khoa GDTC.

2. Mô tả học phần:

Taekwondo là môn võ xuất phát từ Triều Tiên, là môn võ thuật bao gồm những kỹ thuật như: đấm (Jicugi), đá (Chagi), đỡ (Makki)…

Chương trình huấn luyện môn võ này nhấn mạnh vào tinh thần và thể chất, tuy nhiên điểm then chốt của môn Taekwondo là sự khai triển tính đạo đức. Học phần này bao gồm các nội dung chính sau đây:

- Lịch sử phát triển Taekwondo
- Phân tích các kỹ thuật Taekwondo
- Luật thi đấu Taekwondo

- Kỹ thuật tấn pháp, kỹ thuật phòng thủ, kỹ thuật tấn công
- Kỹ thuật đối luyện
- Kỹ thuật quyền

Học phần góp phần đào tạo thế hệ người học phát triển toàn diện về trí tuệ, đạo đức, thể chất và năng khiếu cá nhân trong từng lĩnh vực. Có sức khỏe và năng lực thẩm mỹ để sống và làm việc trong môi trường luôn luôn thay đổi của xã hội.

3. Mục tiêu của học phần

- Kiến thức:

CO1: Hiểu được luật thi đấu môn Võ Tackwondo.

CO2: Biết cách tính điểm thắng thua trong thi đấu môn Võ Taekwondo

CO3: Biết cách khởi động chung và chuyên môn nâng cao trong môn Võ Taekwondo khi tập luyện trong giáo dục thể chất, thể thao sinh viên đại học.

- Kỹ năng: Thực hành thành thục được những kỹ thuật nâng cao:

CO4: Thực hiện thành thục kỹ thuật phòng thủ, tấn công nâng cao

CO5: Thực hiện thành thục kỹ thuật đối luyện nâng cao.

CO6: Trình diễn được bài quyền số 3.

- Mức tự chủ và trách nhiệm:

CO7: Có thái độ tự giác học tập, tích cực tập luyện và nghiên cứu tài liệu chuyên môn.

CO8: Có thói quen vận động, luyện tập Võ Taekwondo và rèn luyện thể chất thường xuyên.

4. Chuẩn đầu ra của học phần (ký hiệu CLO: Course learning Outcomes)

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (ký hiệu PLO: Program learning Outcomes) theo mức độ sau: L = Mức thấp; M = Mức trung bình; H = Mức cao.

Mục tiêu học phần (COs)	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)		Chuẩn đầu ra CTĐT (PLOs)	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Kiến thức				
CO1	CLO1	Trình bày được luật thi đấu môn Võ Taekwondo.	PLO1	L
CO2	CLO2	Nhận biết cách tính điểm	PLO1	M

		thắng thua trong thi đấu môn Võ Taekwondo		
CO3	CLO3	Nhận biết cách khởi động chung và chuyên môn nâng cao trong môn Võ Taekwondo khi tập luyện trong giáo dục thể chất, thể thao sinh viên đại học..	PLO 1	M
Kỹ năng				
CO4	CLO4	Thực hiện thành thục kỹ thuật phòng thủ, tấn đòn tay, đòn chân nâng cao	PLO4	M
CO5	CLO5	Thực hiện thành thục được kỹ thuật đối luyện nâng cao	PLO4	M
CO6	CLO6	Biểu diễn được bài quyền số 3	PLO4	M
Mức tự chủ và trách nhiệm				
CO7	CLO7	Xây dựng thái độ tự giác học tập, tích cực tập luyện và nghiên cứu tài liệu chuyên môn.	PLO13	M
CO8	CLO8	Hình thành thói quen vận đông, luyện tập Võ Taekwondo và rèn luyện thể chất thường xuyên.	PLO14	M

5. Tài liệu phục vụ môn học

Giáo trình chính:	[1]. Giáo Trình Taekwondo của Nhà Xuất Bản Thể Dục Thể Thao Số 7 Trịnh Hoài Đức Hà Nội
Tài liệu tham khảo:	[1]. Luật thi đấu Tackwondo của Nhà Xuất Bản Thể Dục Thể Thao Số 7 Trịnh Hoài Đức Hà Nội

6. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được
Diễn giảng	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CLO1 CLO2 CLO3
Nêu vấn đề, gợi mở	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CLO1 CLO2 CLO3
Thị phạm	Giới thiệu nguyên lý kỹ thuật cho người học	CLO4 CLO5;CLO6
Chia nhóm tập luyện	Chia người học thành từng nhóm tập luyện, tích cực, tự giác	CLO3, CLO4 CLO5, CLO6
Sửa sai	Hướng dẫn người học tập luyện các kỹ thuật khoa học, logic	CLO4 CLO5, CLO6

7. **Kế hoạch giảng dạy chi tiết**

Buổi học	Nội dung	CĐR học phần
[1,2] [4 tiết]	**Phần 1. Lý thuyết Võ Taekwondo.** **Luật thi đấu Taekwondo:** Điều 1. Khu vực thi đấu Điều 2. Thời gian thi đấu Điều 3. Bắt thăm Điều 4. Các hạng cân Điều 5. Các kỹ thuật và vùng được phép đánh Điều 6. Các điểm được ghi nhận Điều 7. Ghi điểm và công bố Điều 8. Các lỗi vi phạm và xử phạt Điều 9. Các quyết định thắng Điều 10. Nhiệm vụ của quan chức trọng tài	CLO1 CLO7 CLO8

[3] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành.** *Tập thành thục kỹ thuật tấn pháp - Seogi nâng cao* - Tấn nghiêm (Moa Seogi) - Tấn chuẩn bị (Pyonhi Seogi) - Tấn ngang (Juchum Seogi)	CLO2 CLO3 CLO4 CLO7 CLO8
[4] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành [tt]** *Tập thành thục kỹ thuật tấn pháp – Seogi di chuyển phối hợp nâng cao* - Tấn trước ngắn (Ap Seogi) - Lập tấn (Apkubi) - Tấn sau (Dwitkubi)	CLO4 CLO5 CLO7 CLO8
[5] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành [tt]** *Tập thành thục kỹ thuật phòng thủ - Makki di chuyển phối hợp nâng cao* - Đỡ thượng đẳng (Eolgul Makki) - Đỡ trung đẳng từ ngoài vào trong (Momtong An Makki)	CLO4 CLO5 CLO7 CLO8
[6] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành [tt]** *Tập thành thục kỹ thuật phòng thủ - Makki di chuyển phối hợp nâng cao* - Đỡ trung đẳng từ trong ra ngoài (Momtong Bakkat Makki) - Đỡ hạ đẳng (Arae Makki)	CLO4 CLO5 CLO7 CLO8
[7] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành [tt]** **Tập thành thục kỹ thuật tấn công - Kongkyok Kisul di chuyển phối hợp nâng cao** - Đòn đấm (Jireugi): - Đấm thượng đẳng (Olgul Jireugi) - Đấm trung đẳng (Momtong Jireugi) - Đấm hạ đẳng (Arac Jireugi) - Chặt cổ bằng cạnh ngoài bàn tay (Sonnal Mokchigi) **Tập bổ trợ kỹ thuật tấn công với Remly, bao tập lật đật**	CLO4 CLO5 CLO7 CLO8
[8]	***Kiểm tra, thi giữa học kì.**	CLO4

[2 tiết]	- Nội dung 1: Kỹ thuật đòn tay di chuyển - Nội dung 2: Kỹ thuật đòn chân di chuyển.	CLO5 CLO7, CLO8
[9] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành [tt]** **Tập thành thục kỹ thuật tấn công - Kongkyok Kisul di chuyển nâng cao** - Đá tống ngang (Yopchagi) **Tập bổ trợ kỹ thuật tấn công với Remly, bao tập lật đật**	CLO4 CLO5 CLO7 CLO8
[10] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành [tt]** **Tập thành thục kỹ thuật tấn công - Kongkyok Kisul di chuyển nâng cao** - Đá vòng cầu (Dollyo Chagi) **Tập bổ trợ kỹ thuật tấn công với Remly, bao tập lật đật**	CLO4 CLO5 CLO7 CLO8
[11] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành [tt]** **Tập thành thục kỹ thuật đối luyện nâng cao** - Tập đối luyện đòn tay - Tập đối luyện đòn chân	CLO4 CLO5 CLO7 CLO8
[12] [2 tiết]	**Phần 2: Thực hành [tt]** **Tập thành thục kỹ thuật đối luyện nâng cao** - Tập đối luyện đòn tay - Tập đối luyện đòn chân	CLO6 CLO7 CLO8
[13] [2 tiết]	**Phần 2: Thực hành [tt]** **Tập bài quyền Taekwondo** - Tập bài quyền số 3	CLO3 CLO6 CLO7, CLO8
[14] [2 tiết]	**Phần 2: Thực hành [tt]** **Tập bài quyền Taekwondo** - Tập bài quyền số 3	CLO3, CLO6 CLO7, CLO8
[15] [2 tiết]	**Phần 2: Thực hành** **Ôn tập hoàn thiện các kỹ thuật**	CLO3, CLO6 CLO7, CLO8

8. Đánh giá kết quả học tập

Sử dụng thang 10 điểm cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

STT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	CĐR của HP	Trọng số
1	Quá trình	Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học. Thời gian tham dự buổi học	15 buổi/15 tuần	CLO7 CLO8	40%
		- Nội dung 1: Kỹ thuật đòn tay di chuyển nâng cao - Nội dung 2: Kỹ thuật đòn chân di chuyển nâng cao	Tuần thứ 8	CLO4 CLO5 CLO6	
2	Thi cuối kỳ	- Kỹ thuật đòn tay, đòn chân di chuyển nâng cao. - Bài quyền số 3.	Theo kế hoạch của Nhà trường	CLO5 CLO6	60%

9. Thông tin về giảng viên

9.1. Giảng viên 1

- Họ và tên: Mai Thế Anh
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ, giảng viên chính.
- Email: maitheanh@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0983098315

9.2. Giảng viên 2

- Họ và tên: Bùi Văn Kiên
- Chức danh, học hàm, học vị: ThS
- Email: buivankien@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0905367886

10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	- Cung cấp đầy đủ kiến thức, kỹ năng tập luyên các kỹ thuật cơ bản Taekwondo. - Hoàn thành kế hoạch giảng dạy theo đúng số tiết của môn học. - Đánh giá đúng trình độ tập luyện, kiến thức đã tiếp thu của sinh viên.
Yêu cầu đối với sinh viên	- Phải nghiên cứu trước giáo trình, sưu tầm, nghiên cứu các bài tập Taekwondo có liên quan đến nội dung bài học theo sự hướng dẫn của GV. - Chuẩn bị trước những nội dung bài học tương ứng ở phần nhiệm vụ của SV.
Quy định về tham dự lớp học	- Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 5 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học. - Tham dự đầy đủ các buổi học trên lớp, các buổi thực hành thảo luận nhóm.
Quy định về hành vi trong lớp học	Có thái độ tích cực, nhiệt tình, tương trợ, bảo hiểm giúp đỡ nhau trong học tập.
Quy định về học vụ	-Bảo đảm yêu cầu phần tự học và kiểm tra theo quy định.
Các quy định khác	Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của Trường.

Bình Định, ngày 23 tháng 9 năm 2022

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN	TRƯỞNG BỘ MÔN	TRƯỞNG KHOA
TS. Mai Thế Anh	TS. Hồ Minh Mộng Hùng	TS. Nguyễn Sỹ Đức

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

TS. Đinh Anh Tuấn

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
HỌC PHẦN: Giáo dục thể chất 1 (VÕ KARATEDO 1)
Mã học phần: 1120190
Tên tiếng Anh: Karatedo Matial Arts 1

1. Thông tin chung về học phần:

- Tên học phần: Giáo dục thể chất 1 (Võ Karatedo 1)
- Mã học phần: 1120190 - Số tín chỉ: 01
- Loại học phần: Tự chọn
- Các học phần học trước: Không
- Các yêu cầu khác đối với học phần [nếu có]: Sinh viên có sức khỏe bình thường, những trường hợp đặc biệt phải có hồ sơ bệnh án và giấy xác nhận của y tế.
- Phân giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
  + Nghe giảng lý thuyết: 04 tiết
  + Làm bài tập trên lớp:
  + Thảo luận:
  + Thực hành, thực tập: 26 tiết
  + Hoạt động theo nhóm:
  + Tự học: Sinh viên tự chủ động ngoại khóa ngoài giờ lên lớp.
- Bộ môn/Khoa phụ trách học phần: Thể chất/Khoa GDTC.

2. Mô tả học phần:

Môn võ Karatedo là một trong những môn thể thao có vị trí quan trọng trong hệ thống giáo dục thể chất và huấn luyện thể thao, là một trong những môn học chính của sinh viên các trường Đại học. Tập luyện và thi đấu karate do sẽ giúp người tập pháp triển người tập phát triển toàn diện về mọi mặt, tăng cường thể chất, phát triển toàn diện tố chất thể lực, ngoài ra còn được rèn luyện tu dưỡng về tinh thần, phẩm chất đạo đức và nhân cách con người.

Học phần góp phần đào tạo thế hệ người học phát triển toàn diện về trí tuệ, đạo dức, thể chất và năng khiếu cá nhân trong từng lĩnh vực. Có sức khỏe và năng lực thẩm mỹ để sống và làm việc trong môi trường luôn luôn thay đổi của xã hội.

3. Mục tiêu của học phần

- Kiến thức:

CO1: Hiểu biết được lịch sử hình thành và phát triển môn Võ Karatedo.

CO2: Hiểu và thực hiện được nghi thức võ đạo của võ sinh nhập môn.

CO3: Hiểu và biết cách khởi động chung và chuyên môn Võ Karatedo khi tập luyện trong giáo dục thể chất, thể thao sinh viên đại học.

- Kỹ năng: Thực hành được những kỹ thuật căn bản:

CO4: Hiểu và thực hiện kỹ thuật tấn pháp.

CO5: Hiểu và thực hiện kỹ thuật đòn đấm, đòn đỡ, đòn đá, quyền pháp Karatedo.

CO6: Thực hiện được kỹ thuật đối luyện.

- Mức tự chủ và trách nhiệm:

CO7: Có thái độ tự giác học tập, tích cực tập luyện và nghiên cứu tài liệu chuyên môn.

CO8: Hình thành thói quen vận động, luyện tập Võ Karatedo và rèn luyện thể chất thường xuyên.

4. Chuẩn đầu ra của học phần (ký hiệu CLO: Course learning Outcomes)

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (ký hiệu PLO: Program learning Outcomes) theo mức độ sau: L = Mức thấp; M = Mức trung bình; H = Mức cao.

Mục tiêu học phần (COs)	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)		Chuẩn đầu ra CTĐT (PLOs)	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Kiến thức				
CO1	CLO1	Mô tả được lịch sử hình thành và phát triển môn Võ Karatedo	PLO1	L
CO2	CLO2	Nhận biết và thực hiện được nghi thức võ đạo của võ sinh nhập môn.	PLO1	L
CO3	CLO3	Mô tả và thực hiện khởi động chung và chuyên môn Võ Karatedo khi tập luyện trong giáo dục thể chất, thể thao sinh viên đại học.	PLO1	L
Kỹ năng				
CO4	CLO4	Hiểu và thực hiện kỹ thuật tấn pháp.	PLO4	M
CO5	CLO5	Hiểu và thực hiện kỹ thuật đòn đấm, đòn đỡ, đòn đá, quyền pháp Karatedo.	PLO4	M

CO6	CLO6	Thực hiện được kỹ thuật đối luyện.	PLO4	M
Mức tự chủ và trách nhiệm				
CO7	CLO7	Xây dựng thái độ tự giác học tập, tích cực tập luyện và nghiên cứu tài liệu chuyên môn.	PLO13	M
CO8	CLO8	Hình thành thói quen vận đông, luyện tập Võ Karatedo và rèn luyện thể chất thường xuyên.	PLO14	M

5. Tài liệu phục vụ môn học

Giáo trình chính:	*Giáo trình Karatedo,* nhà xuất bản TDTT, Hà Nội 2001.
Tài liệu tham khảo thêm:	[1]. *Hệ thống các bài tập huấn luyện Karatedo,* Nhà xuất bản TDTT, Hà Nội 2006. [2]. Trần Tuấn Hiếu, *Hướng dẫn học Karate do*, nhà xuất bản TDTT, Hà Nội 2006. [3]. *Luật thi đấu Karatedo,* nhà xuất bản TDTT, Hà Nội 2010

6. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được
Diễn giảng	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CLO1 CLO2 CLO3
Nêu vấn đề, gợi mở	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CLO1 CLO2 CLO3
Thị phạm	Giới thiệu nguyên lý kỹ thuật cho người học	CLO4 CLO5;CLO6
Chia nhóm tập luyện	Chia người học thành từng nhóm tập luyện, tích cực, tự giác	CLO4 CLO5;CLO6
Sửa sai	Hướng dẫn người học tập luyện các kỹ thuật khoa học, logic	CLO4 CLO5; CLO6

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

Buổi học	Nội dung	CĐR học phần
[1,2] [4 tiết]	**Phần 1. Lý thuyết Võ Karatedo.** **1. Lịch sử phát triển Karatedo của thế giới và Việt Nam** - Lịch sử phát triển Karatedo của thế giới - Lịch sử phát triển Karatedo của Việt Nam **2.Nghi thức võ đạo trong môn võ Karatedo**	CLO1
[3] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành.** **Tập kỹ thuật tấn pháp:** - Misubi - dachi: Tấn nghiêm. - Hasuri - dachi: Tấn chuẩn bị. - Shika - dachi: hai chân rộng bằng vai mũi chân mở ra ngoài. - Kiba - dachi: Đứng trung bình tấn.	CLO4
[4] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Tập kỹ thuật tấn pháp: Ôn luyện** **Đòn đấm:** - Jodan - suki: đấm cao. - Chudan - suki: đấm giữa. - Gedan - suki: đấm thấp.	CLO4 CLO5
[5] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Tập kỹ thuật tấn pháp: Ôn luyện** **Đòn đấm: Ôn luyện**	CLO4 CLO5
[6] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Tập kỹ thuật tấn pháp: Ôn luyện** **Đòn đấm: Ôn luyện**	CLO4 CLO5
[7] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Tập kỹ thuật tấn pháp: Ôn luyện** **Đòn đấm: Ôn luyện**	CLO4 CLO5
[8] [2 tiết]	***Kiểm tra, thi giữa học kì.** - Nội dung 1: Kỹ thuật tấn pháp. - Nội dung 2: Kỹ thuật đòn đấm.	CLO4 CLO5
[9] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Đòn đỡ:** - Age - uke: Đỡ cao - Soto - uke: đỡ mép ngoài.	CLO5

	Đòn đá: - Maegeri - kekomi: đá tống trước. - Maeyoko: đá tống.	
[10] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Đòn đỡ:** Ôn luyện **Đòn đá:** Ôn luyện	CLO5
[11] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Tập kỹ thuật đối luyện** **Đòn đỡ:** Ôn luyện **Đòn đá:** Ôn luyện	CLO5 CLO6
[12] [2 tiết]	**Phần 2: Thực hành** **Tập kỹ thuật đối luyện** **Đòn đỡ:** Ôn luyện **Đòn đá:** Ôn luyện	CLO5 CLO6
[13] [2 tiết]	**Phần 2: Thực hành** **Tập kỹ thuật đối luyện** **Đòn đỡ:** Ôn luyện **Đòn đá:** Ôn luyện	CLO5 CLO6
[14] [2 tiết]	**Phần 2: Thực hành** **Tập kỹ thuật đối luyện** **Đòn đỡ:** Ôn luyện **Đòn đá:** Ôn luyện	CLO5 CLO6
[15] [2 tiết]	**Phần 2: Thực hành** **Ôn tập hoàn thiện các kỹ thuật**	CLO4 CLO5;CLO6

8. Đánh giá kết quả học tập

Sử dụng thang 10 điểm cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

STT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	CĐR của HP	Trọng số
1	Quá trình	Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học.	15 buổi/15 tuần	CLO7 CLO8	40%
		Thời gian tham dự buổi học			
		- Nội dung 1: Kỹ thuật tấn pháp	Tuần thứ 8	CLO4	

		- Nội dung 2: Kỹ thuật đòn đấm.		CLO5	
2	Thi cuối kỳ	- Kỹ thuật tấn pháp. - Kỹ thuật đòn đấm, đòn đỡ.	Theo kế hoạch của Nhà trường	CLO4 CLO5	60%

9. Thông tin về giảng viên

9.1. Giảng viên 1

- Họ và tên: Bùi Văn Kiên
- Chức danh, học hàm, học vị: ThS
- Email: buivankien@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0905367886

9.2. Giảng viên 2

- Họ và tên: Mai Thế Anh
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ, giảng viên chính.
- Email: maitheanh@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0983098315

10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	- Cung cấp đầy đủ kiến thức, kỹ năng tập luyên các kỹ thuật cơ bản Karatedo. - Hoàn thành kế hoạch giảng dạy theo đúng số tiết của môn học. - Đánh giá đúng trình độ tập luyện, kiến thức đã tiếp thu của sinh viên.
Yêu cầu đối với sinh viên	- Phải nghiên cứu trước giáo trình, sưu tầm, nghiên cứu các bài tập Karatedo có liên quan đến nội dung bài học theo sự hướng dẫn của GV. - Chuẩn bị trước những nội dung bài học tương ứng ở phần nhiệm vụ của SV.
Quy định về tham dự lớp học	- Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 5 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học. - Tham dự đầy đủ các buổi học trên lớp, các buổi thực hành thảo luận nhóm.
Quy định về hành vi trong lớp học	Có thái độ tích cực, nhiệt tình, tương trợ, bảo hiểm giúp đỡ nhau trong học tập.
Quy định về học vụ	-Bảo đảm yêu cầu phần tự học và kiểm tra theo quy định.
Các quy định khác	Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của Trường.

Bình Định, ngày 15 tháng 9 năm 2022

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN	TRƯỞNG BỘ MÔN	TRƯỞNG KHOA
ThS. Bùi Văn Kiên	TS. Hồ Minh Mộng Hùng	TS. Nguyễn Sỹ Đức

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

TS. Đinh Anh Tuấn

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
HỌC PHẦN: Giáo dục thể chất 2 (VÕ KARATEDO 2)
Mã học phần: 1120191
Tên tiếng Anh: Karatedo Matial Arts 2

1. Thông tin chung về học phần:

- Tên học phần: Giáo dục thể chất 2 (Võ Karatedo 2)
- Mã học phần: 1120191 - Số tín chỉ: 01
- Loại học phần: Tự chọn
- Các học phần học trước: Giáo dục thể chất 1 (Võ Karatedo 1)
- Các yêu cầu khác đối với học phần [nếu có]: Sinh viên có sức khỏe bình thường, những trường hợp đặc biệt phải có hồ sơ bệnh án và giấy xác nhận của y tế.
- Phân giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
  + Nghe giảng lý thuyết: 04 tiết
  + Làm bài tập trên lớp:
  + Thảo luận:
  + Thực hành, thực tập: 26 tiết
  + Hoạt động theo nhóm:
  + Tự học: Sinh viên tự chủ động ngoại khóa ngoài giờ lên lớp.
- Bộ môn/Khoa phụ trách học phần: Thể chất/Khoa GDTC.

2. Mô tả học phần:

Môn võ Karatedo là một trong những môn thể thao có vị trí quan trọng trong hệ thống giáo dục thể chất và huấn luyện thể thao, là một trong những môn học chính của sinh viên các trường Đại học. Tập luyện và thi đấu karate do sẽ giúp người tập pháp triển người tập phát triển toàn diện về mọi mặt, tăng cường thể chất, phát triển toàn diện tố chất thể lực, ngoài ra còn được rèn luyện tu dưỡng về tinh thần, phẩm chất đạo đức và nhân cách con người.

Học phần góp phần đào tạo thế hệ người học phát triển toàn diện về trí tuệ, đạo đức, thể chất và năng khiếu cá nhân trong từng lĩnh vực. Có sức khỏe và năng lực thẩm mỹ để sống và làm việc trong môi trường luôn luôn thay đổi của xã hội.

3. Mục tiêu của học phần

- Kiến thức:

CO1: Hiểu được khái niệm các kỹ thuật môn Võ Karatedo.

CO2: Biết cách khởi động chung và chuyên môn nâng cao trong môn Võ Karatedo khi

tập luyện trong giáo dục thể chất, thể thao sinh viên đại học.

- Kỹ năng: Thực hành được những kỹ thuật căn bản:

CO3: Hiểu và thực hiện kỹ thuật tấn pháp, đòn đấm, đòn đỡ, đòn đá, quyền pháp Karatedo.

CO4: Thực hiện được kỹ thuật đối luyện.

CO5: Trình diễn được bài quyền Heanjodan.

- Mức tự chủ và trách nhiệm:

CO6: Có thái độ tự giác học tập, tích cực tập luyện và nghiên cứu tài liệu chuyên môn.

CO7: Hình thành thói quen vận động, luyện tập Võ Karatedo và rèn luyện thể chất thường xuyên.

4. Chuẩn đầu ra của học phần (ký hiệu CLO: Course learning Outcomes)

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (ký hiệu PLO: Program learning Outcomes) theo mức độ sau: L = Mức thấp; M = Mức trung bình; H = Mức cao.

Mục tiêu học phần (COs)	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)		Chuẩn đầu ra CTĐT (PLOs)	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Kiến thức				
CO1	CLO1	Định nghĩa được khái niệm các kỹ thuật môn Võ Karatedo.	PLO 1	L
CO2	CLO2	Nhận biết cách khởi động chung và chuyên môn Võ Karatedo khi tập luyện trong giáo dục thể chất, thể thao sinh viên đại học.	PLO 1	L
Kỹ năng				
CO3	CLO3	Thực hiện kỹ thuật tấn pháp, đòn đấm, đòn đỡ, đòn đá, quyền pháp Karatedo.	PLO4	M
CO4	CLO4	Thực hiện được kỹ thuật đối luyện.	PLO 4	L
CO5	CLO5	Biểu diễn được bài quyền Heanjodan.	PLO4	M
Mức tự chủ và trách nhiệm				

CO6	CLO6	Xây dựng thái độ tự giác học tập, tích cực tập luyện và nghiên cứu tài liệu chuyên môn.	PLO13	M
CO7	CLO7	Hình thành thói quen vận đông, luyện tập Võ Karatedo và rèn luyện thể chất thường xuyên.	PLO14	M

5. Tài liệu phục vụ môn học

Giáo trình chính:	[1]. Giáo trình Karatedo, nhà xuất bản TDTT, Hà Nội 2001.
Tài liệu tham khảo thêm:	[1]. Hệ thống các bài tập huấn luyện Karatedo, Nhà xuất bản TDTT, Hà Nội 2006. [2]. Trần Tuấn Hiếu, Hướng dẫn học Karate do, nhà xuất bản TDTT, Hà Nội 2006. [3]. Luật thi đấu Karatedo, nhà xuất bản TDTT, Hà Nội 2010.

6. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được
Diễn giảng	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CLO1 CLO2
Nêu vấn đề, gợi mở	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CLO1 CLO2
Thị phạm	Giới thiệu nguyên lý kỹ thuật cho người học	CLO3 CLO4, CLO5
Chia nhóm tập luyện	Chia người học thành từng nhóm tập luyện, tích cực, tự giác	CLO3 CLO4, CLO5
Sửa sai	Hướng dẫn người học tập luyện các kỹ thuật khoa học, logic	CLO3 CLO4, CLO5

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

Buổi học	Nội dung	CĐR học phần
[1,2] [4 tiết]	**Phần 1. Lý thuyết Võ Karatedo.** Khái niệm các kỹ thuật môn Võ Karatedo.	CLO1

[3] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành.** **Tập kỹ thuật tấn pháp:** - Nekoshi - dachi: Tấn nhón. - Zenkutsu - dachi: Tấn trước - Hayko - dachi: 2 bàn chân song song về trước - Kokutsu - dachi: Tấn sau.- Kiba - dachi: Đứng trung bình tấn.	CLO3
[4] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Tập kỹ thuật tấn pháp:** Ôn luyện	CLO3
[5] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Tập kỹ thuật tấn pháp:** Ôn luyện **Đòn đấm:** - Ren - suki: đấm liên tiếp. - Oi - suki: đấm thuận chân. - Gyaku - suki: đấm nghịch chân.	CLO3
[6] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Tập kỹ thuật tấn pháp:** Ôn luyện **Đòn đấm:** Ôn luyện	CLO3
[7] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Tập kỹ thuật tấn pháp:** Ôn luyện **Đòn đấm:** Ôn luyện	CLO3
[8] [2 tiết]	***Kiểm tra, thi giữa học kì.** - Nội dung 1: Kỹ thuật tấn pháp. - Nội dung 2: Kỹ thuật đòn đấm.	CLO3
[9] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Đòn đỡ:** - Uchiuke: đỡ mép trong. - Gedanba rai: đỡ gạt dưới **Đòn đá:** - Maewashi: đá vòng cầu (mu bàn chân). - Fumikomi: đá chặn.	CLO3
[10] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Đòn đỡ:** Ôn luyện **Đòn đá:** Ôn luyện	CLO3
[11] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành** **Tập kỹ thuật đối luyện** **Đòn đỡ:** Ôn luyện **Đòn đá:** Ôn luyện **Tập bài quyền Karatedo:** Tập bài quyền Heanjodan	CLO3 CLO4 CLO5

[12] [2 tiết]	**Phần 2: Thực hành** **Tập kỹ thuật đối luyện** **Đòn đỡ:** Ôn luyện **Đòn đá:** Ôn luyện **Tập bài quyền Karatedo:** Tập bài quyền Heanjodan	CLO3 CLO4 CLO5
[13] [2 tiết]	**Phần 2: Thực hành** **Tập kỹ thuật đối luyện** **Đòn đỡ:** Ôn luyện **Đòn đá:** Ôn luyện **Tập bài quyền Karatedo:** Tập bài quyền Heanjodan	CLO3 CLO4 CLO5
[14] [2 tiết]	**Phần 2: Thực hành** **Tập kỹ thuật đối luyện** **Đòn đỡ:** Ôn luyện **Đòn đá:** Ôn luyện **Tập bài quyền Karatedo:** Tập bài quyền Heanjodan	CLO3 CLO4 CLO5
[15] [2 tiết]	**Phần 2: Thực hành** **Ôn tập hoàn thiện các kỹ thuật**	CLO3 CLO4, CLO5

8. Đánh giá kết quả học tập

Sử dụng thang 10 điểm cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

STT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	CĐR của HP	Trọng số
1	Quá trình	Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	15 buổi/15 tuần	CLO6 CLO7	40%
		Thời gian tham dự buổi học			
		- Nội dung 1: Kỹ thuật tấn pháp - Nội dung 2: Kỹ thuật đòn đấm.	Tuần thứ 8	CLO3	
2	Thi cuối kỳ	- Kỹ thuật đòn đấm. - Bài quyền Heanjodan.	Theo kế hoạch của Nhà trường	CLO3 CLO5	60%

9. Thông tin về giảng viên

9.1. Giảng viên 1

- Họ và tên: Bùi Văn Kiện

- Chức danh, học hàm, học vị: ThS
- Email: buivankien@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0905367886

9.2. Giảng viên 2

- Họ và tên: Mai Thế Anh
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ, giảng viên chính.
- Email: maitheanh@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0983098315

10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	- Cung cấp đầy đủ kiến thức, kỹ năng tập luyện các kỹ thuật cơ bản Karatedo. - Hoàn thành kế hoạch giảng dạy theo đúng số tiết của môn học. - Đánh giá đúng trình độ tập luyện, kiến thức đã tiếp thu của sinh viên.
Yêu cầu đối với sinh viên	- Phải nghiên cứu trước giáo trình, sưu tầm, nghiên cứu các bài tập Karatedo có liên quan đến nội dung bài học theo sự hướng dẫn của GV. - Chuẩn bị trước những nội dung bài học tương ứng ở phần nhiệm vụ của SV.
Quy định về tham dự lớp học	- Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 5 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học. - Tham dự đầy đủ các buổi học trên lớp, các buổi thực hành thảo luận nhóm.
Quy định về hành vi trong lớp học	Có thái độ tích cực, nhiệt tình, tương trợ, bảo hiểm giúp đỡ nhau trong học tập.
Quy định về học vụ	-Bảo đảm yêu cầu phần tự học và kiểm tra theo quy định.
Các quy định khác	Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của Trường.

Bình Định, ngày 23 tháng 9 năm 2022

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN	TRƯỞNG BỘ MÔN	TRƯỞNG KHOA
ThS. Bùi Văn Kiên	TS. Hồ Minh Mộng Hùng	TS. Nguyễn Sỹ Đức

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Đinh Anh Tuấn

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

HỌC PHẦN: Giáo dục thể chất 3 (VÕ KARATEDO 3)

Mã học phần: 1120192

Tên tiếng Anh: Karatedo Matial Arts 1

1. Thông tin chung về học phần:

- Tên học phần: Giáo dục thể chất 3 (Võ Karatedo 3)
- Mã học phần: 1120192 - Số tín chỉ: 01
- Loại học phần: Tự chọn
- Các học phần tiên quyết: GDTC 2 (Võ Karatedo 2)
- Các yêu cầu khác đối với học phần [nếu có]: Sinh viên có sức khỏe bình thường, những trường hợp đặc biệt phải có hồ sơ bệnh án và giấy xác nhận của y tế.
- Phân giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
  + Nghe giảng lý thuyết: 04 tiết
  + Làm bài tập trên lớp:
  + Thảo luận:
  + Thực hành, thực tập: 26 tiết
  + Hoạt động theo nhóm:
  + Tự học: Sinh viên tự chủ động ngoại khóa ngoài giờ lên lớp.
- Bộ môn/Khoa phụ trách học phần: Thể chất/Khoa GDTC.

2. Mô tả học phần:

Môn võ Karatedo là một trong những môn thể thao có vị trí quan trọng trong hệ thống giáo dục thể chất và huấn luyện thể thao, là một trong những môn học chính của sinh viên các trường Đại học. Tập luyện và thi dấu karate do sẽ giúp người tập pháp triển người tập phát triển toàn diện về mọi mặt, tăng cường thể chất, phát triển toàn diện tố chất thể lực, ngoài ra còn được rèn luyện tu dưỡng về tinh thần, phẩm chất đạo đức và nhân cách con người.

Học phần góp phần đào tạo thế hệ người học phát triển toàn diện về trí tuệ, đạo đức, thể chất và năng khiếu cá nhân trong từng lĩnh vực. Có sức khỏe và năng lực thẩm mỹ để sống và làm việc trong môi trường luôn luôn thay đổi của xã hội.

3. Mục tiêu của học phần

- Kiến thức:

CO1: Hiểu được Luật thi đấu môn Võ Karatedo.

CO2: Biết cách khởi động chung và chuyên môn nâng cao trong môn Võ Karatedo khi tập luyện trong giáo dục thể chất, thể thao sinh viên đại học.

- Kỹ năng: Thực hành được những kỹ thuật căn bản:

CO3: Hiểu và thực hiện kỹ thuật đòn đỡ, đòn đá, quyền pháp Karatedo.

CO4: Thực hiện được kỹ thuật đối luyện.

CO5: Trình diễn được bài quyền Heanjodan.

- Mức tự chủ và trách nhiệm:

CO7: Có thái độ tự giác học tập, tích cực tập luyện và nghiên cứu tài liệu chuyên môn.

CO8: Hình thành thói quen vận động, luyện tập Võ Karatedo và rèn luyện thể chất thường xuyên.

4. Chuẩn đầu ra của học phần (ký hiệu CLO: Course learning Outcomes)

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (ký hiệu PLO: Program learning Outcomes) theo mức độ sau: L = Mức thấp; M = Mức trung bình; H = Mức cao.

Mục tiêu học phần (COs)	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)		Chuẩn đầu ra CTĐT (PLOs)	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Kiến thức				
CO1	CLO1	Mô tả được Luật thi đấu môn Võ Karatedo.	PLO 1	L
CO2	CLO2	Nhận biết cách khởi động chung và chuyên môn Võ Karatedo khi tập luyện trong giáo dục thể chất, thể thao sinh viên đại học.	PLO 1	M
Kỹ năng				
CO3	CLO3	Thực hiện kỹ thuật đòn đỡ,	PLO 4	M

		quyền pháp Karatedo.		
CO4	CLO4	Thực hiện được kỹ thuật đối luyện.	PLO4	M
CO5	CLO5	Biểu diễn được bài quyền Heanjodan.	PLO4	M
Mức tự chủ và trách nhiệm				
CO6	CLO6	Xây dựng thái độ tự giác học tập, tích cực tập luyện và nghiên cứu tài liệu chuyên môn.	PLO 13	M
CO7	CLO7	Hình thành thói quen vận đông, luyện tập Võ Karatedo và rèn luyện thể chất thường xuyên.	PLO14	M

5. Tài liệu phục vụ môn học

Giáo trình chính:	[1]. Giáo trình Karatedo, nhà xuất bản TDTT, Hà Nội 2001.
Tài liệu tham khảo:	[1]. Hệ thống các bài tập huấn luyện Karatedo, Nhà xuất bản TDTT, Hà Nội 2006. [2]. Trần Tuấn Hiếu, Hướng dẫn học Karate do, nhà xuất bản TDTT, Hà Nội 2006. [3]. Luật thi đấu Karatedo, nhà xuất bản TDTT, Hà Nội 2010.

6. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được
Diễn giảng	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CLO1 CLO2
Nêu vấn đề, gợi mở	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CLO1 CLO2

Thị phạm	Giới thiệu nguyên lý kỹ thuật cho người học	CLO3 CLO4, CLO5
Chia nhóm tập luyện	Chia người học thành từng nhóm tập luyện, tích cực, tự giác	CLO3 CLO4., CLO5
Sửa sai	Hướng dẫn người học tập luyện các kỹ thuật khoa học, logic	CLO3 CLO4, CLO5

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

Buổi học	Nội dung	CĐR học phần
[1,2] [4 tiết]	**Phần 1. Lý thuyết Võ Karatedo.** Luật thi đấu môn Võ Karatedo (tt).	CLO1 CLO7;CLO8
[3] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành.** Đòn đỡ: - Shutouke: đỡ trong ra ngoài Quyền pháp Karatedo	CLO3 CLO7 CLO8
[4] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành [tt]** Đòn đỡ: Ôn luyện Quyền pháp Karatedo Tập kỹ thuật đối luyện	CLO3 CLO4 CLO7 CLO8
[5] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành [tt]** Đòn đỡ: Ôn luyện Quyền pháp Karatedo Tập kỹ thuật đối luyện	CLO3 CLO4 CLO7 CLO8
[6] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành [tt]** Quyền pháp Karatedo Tập kỹ thuật đối luyện **Tập bài quyền Karatedo:** Tập bài quyền Heanjodan	CLO3 CLO4 CLO5 CLO7, CLO8
[7] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành [tt]** Quyền pháp Karatedo Tập kỹ thuật đối luyện **Tập bài quyền Karatedo:** Tập bài quyền Heanjodan	CLO3 CLO4 CLO5 CLO7, CLO8

[8] [2 tiết]	*Kiểm tra, thi giữa học kì. - Nội dung 1: Kỹ thuật đòn đỡ. - Nội dung 2: Kỹ thuật đối luyện.	CLO3 CLO4 CLO7, CLO8
[9] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành [tt]** Tập kỹ thuật đối luyện **Tập bài quyền Karatedo:** Tập bài quyền Heanjodan	CLO4 CLO5 CLO7, CLO8
[10] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành [tt]** Tập kỹ thuật đối luyện **Tập bài quyền Karatedo:** Tập bài quyền Heanjodan	CLO4 CLO5 CLO7, CLO8
[11] [2 tiết]	**Phần 2. Thực hành [tt]** Tập kỹ thuật đối luyện **Tập bài quyền Karatedo:** Tập bài quyền Heanjodan	CLO4 CLO5 CLO7, CLO8
[12] [2 tiết]	**Phần 2: Thực hành [tt]** Tập kỹ thuật đối luyện **Tập bài quyền Karatedo:** Tập bài quyền Heanjodan	CLO4 CLO5 CLO7, CLO8
[13] [2 tiết]	**Phần 2: Thực hành [tt]** Tập kỹ thuật đối luyện **Tập bài quyền Karatedo:** Tập bài quyền Heanjodan	CLO4 CLO5 CLO7, CLO8
[14] [2 tiết]	**Phần 2: Thực hành [tt]** Tập kỹ thuật đối luyện **Tập bài quyền Karatedo:** Tập bài quyền Heanjodan	CLO4 CLO5 CLO7, CLO8
[15] [2 tiết]	**Phần 2: Thực hành** **Ôn tập hoàn thiện các kỹ thuật**	CLO4;CLO5 CLO7, CLO8

8. Đánh giá kết quả học tập

Sử dụng thang 10 điểm cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

STT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	CĐR của HP	Trọng số
		Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	15 buổi/15 tuần	CLO7 CLO8	

1	Quá trình	Thời gian tham dự buổi học - Nội dung 1: Kỹ thuật đòn đỡ - Nội dung 2: Kỹ thuật đối luyện.	Tuần thứ 8	CLO3 CLO4	40%
2	Thi cuối kỳ	- Kỹ thuật đối luyện. - Bài quyền Heanjodan.	Theo kế hoạch của Nhà trường	CLO4 CLO5	60%

9. Thông tin về giảng viên

9.1. Giảng viên 1

- Họ và tên: Bùi Văn Kiên
- Chức danh, học hàm, học vị: ThS
- Email: buivankien@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0905367886

9.2. Giảng viên 2

- Họ và tên: Mai Thế Anh
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ, giảng viên chính.
- Email: maitheanh@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0983098315

10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	- Cung cấp đầy đủ kiến thức, kỹ năng tập luyên các kỹ thuật cơ bản Karatedo. - Hoàn thành kế hoạch giảng dạy theo đúng số tiết của môn học. - Đánh giá đúng trình độ tập luyện, kiến thức đã tiếp thu của sinh viên.
Yêu cầu đối với sinh viên	- Phải nghiên cứu trước giáo trình, sưu tầm, nghiên cứu các bài tập Karatedo có liên quan đến nội dung bài học theo sự hướng dẫn của GV. - Chuẩn bị trước những nội dung bài học tương ứng ở phần nhiệm vụ của SV.
Quy định về tham dự lớp học	- Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 5 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự

	buổi học. - Tham dự đầy đủ các buổi học trên lớp, các buổi thực hành thảo luận nhóm.
Quy định về hành vi trong lớp học	Có thái độ tích cực, nhiệt tình, tương trợ, bảo hiểm giúp đỡ nhau trong học tập.
Quy định về học vụ	-Bảo đảm yêu cầu phần tự học và kiểm tra theo quy định.
Các quy định khác	Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của Trường.

Bình Định, ngày 15 tháng 9 năm 2022

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN	TRƯỞNG BỘ MÔN	TRƯỞNG KHOA
ThS. Bùi Văn Kiên	TS. Hồ Minh Mộng Hùng	TS. Nguyễn Sỹ Đức

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

TS. Đinh Anh Tuấn

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

HỌC PHẦN: Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam

Mã học phần: 115001

Tên tiếng Anh: National Defense and Security Policy of Communist Party of VietNam

1. Thông tin chung về học phần:

- Tên học phần: Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam
- Mã học phần: 115001 Số tín chỉ: 03
- Loại học phần: Bắt buộc
- Các học phần tiên quyết: Không
- Các yêu cầu khác đối với học phần (nếu có): Không
- Phân giờ tín chỉ đối với các hoạt động: Tổng: 45 tiết

+ Nghe giảng lý thuyết: 37 tiết
+ Làm bài tập trên lớp:
+ Thảo luận: 08 tiết
+ Thực hành, thực tập:
+ Hoạt động theo nhóm:
+ Tự học:

- Bộ môn/Khoa phụ trách học phần: Chính trị - Quân sự/Trung tâm GDQPAN

2. Mô tả học phần

Học phần đề cập lý luận cơ bản của Đảng về đường lối quốc phòng và an ninh, bao gồm: những vấn đề cơ bản Học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; các quan đểm của Đảng về chiến tranh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, các quan điểm của Đảng về kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh. Học phần giành thời lượng nhất định giới thiệu một số nội dung cơ bản về lịch sử nghệ thuật quân sự Việt Nam qua các thời kỳ.

3. Mục tiêu của học phần

- Kiến thức

+ CO1: Hiểu được những vấn đề cơ bản về học thuyết Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc. Các quan điểm của Đảng về chiến tranh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang, nền QPTD, ANND; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên quốc phòng; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.

+ CO2: Các quan điểm của Đảng về kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, đối ngoại. Xây dựng bảo vệ chủ quyền biển đảo, biên giới quốc gia trong tình hình mới. Một số nội dung cơ bản về lịch sử quân sự Việt Nam qua các thời kỳ.

- Kỹ năng

+ CO3: Hình thành và phát triển năng lực tư duy, phê phán, giải quyết vấn đề. Rèn luyện được một số kỹ năng xã hội cơ bản như làm việc độc lập, làm việc nhóm, hợp tác, chia sẻ, thích ứng.

+ CO4: Có kỹ năng vận dụng lí luận, phương pháp và phân tích các vấn đề chính trị, xã hội; Có kỹ năng nêu gương, kỹ năng đối thoại, thuyết phục các vấn đề chính trị xã hội.

- Mức tự chủ và trách nhiệm

+ CO5: Nắm vững đối tượng, phương pháp, nội dung nghiên cứu môn học GDQPAN, rèn luyện, tu dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực GDQPAN.

+ CO6: Tích cực tham gia xây dựng, củng cố nền QPTD, ANND ngay từ khi đang còn học tập, rèn luyện trong nhà trường và ở mỗi vị trí công tác tiếp theo. Trung thành với lí tưởng độc lập dân tộc và CNXH, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

+ CO7: Sinh viên xác định trách nhiệm, động cơ đúng trong học tập môn học.

4. Chuẩn đầu ra của học phần

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (ký hiệu PLO: Program learning Outcomes) theo mức độ sau: L = Mức thấp; M = Mức trung bình; H = Mức cao.

Mục tiêu học phần (COs)	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)		Chuẩn đầu ra CTĐT (PLOs)	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
Kiến thức				
CO1 CO2	CLO1	Phân tích kiến thức cơ bản về lịch sử và đường lối cách mạng, đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam; Nội dung cơ bản các quan điểm của Đảng về chiến tranh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang, nền QPTD, ANND; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên quốc phòng; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.	PLO1	M

CO3, CO4	CLO2	Phân tích được những nội dung cơ bản Các quan điểm của Đảng về kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, đối ngoại.	PLO1	M
CO4, CO5	CLO3	Phân tích được những nội dung cơ bản về xây dựng bảo vệ chủ quyền biển đảo, biên giới quốc gia trong tình hình mới. Các nội dung liên quan đến lịch sử chống giặc ngoại xâm và nghệ thuật đánh giặc giữ nước của ông cha ta.	PLO1	M
Kỹ năng				
CO1, CO2 CO3	CLO4	Nhận thức được vai trò quan trọng của đường lối quan điểm của Đảng đối với QPAN. Hình thành khả năng tự tìm kiếm tài liệu liên quan đến môn học và thực hiện được các nội dung của tài liệu.	PLO4	M
CO3, CO4 CO5	CLO5	Hình thành kỹ năng làm việc nhóm, khả năng tự học, tự nghiên cứu, có khả năng phân tích, phản biện xã hội, kỹ năng phản biện xã hội, kỹ năng thuyết phục khi gặp các vấn đề liên quan đến chính trị xã hội và quốc phòng an ninh.	PLO5	M
Mức tự chủ và trách nhiệm				
CO1, CO2 CO3, CO4, CO5, CO6	CLO6	Chủ động nghiên cứu đối tượng, phương pháp, nội dung môn học GDQP-AN. Nhận thức và vận dụng kiến thức quốc phòng, an ninh vào thực tiễn.	PLO13	M
CO3, CO4, CO5, CO6, CO7	CLO7	Xây dựng được lối sống lành mạnh, ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong quân đội.	PLO15	M

CO1, CO2		Hình thành thói quen tham gia xây dựng, củng cố nền QPTD, ANND ngay từ khi đang còn học tập, rèn luyện trong nhà trường và ở mỗi vị trí công tác tiếp theo sau khi ra trường.		
CO3, CO4, CO5, CO6, CO7	CLO8		PLO14	M

5. Tài liệu phục vụ môn học

Giáo trình chính:	[1] Giáo trình Giáo dục quốc phòng – an ninh tập 1, tập 2 dùng cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng, Nhà xuất bản Giáo dục 2016. [2] Giáo trình Giáo dục an ninh - trật tự, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam 2012.
Tài liệu tham khảo:	[1] Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII", Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016. [2] Luật Quốc phòng, 2006; sửa đổi, bổ sung năm 2018. [3] Luật giáo dục quốc phòng và an ninh, 2013. [4] Thông tư số 01/2018/TT-BGDĐT ngày 26/01/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp trung học phổ thông), trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học. [5] Thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học. [6] Phòng, chống "diễn biến hòa bình" ở Việt Nam - những vấn đề lý luận và thực tiễn, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, 2009. [7] Điều lệnh quản lý bộ đội, Nhà xuất bản Quân đội nhân dân, 2011. [8] Sách dạy bắn súng tiểu liên AK, Cục quân huấn, BTTM, năm 1997. [9] Sách dạy bắn súng trung liên RPĐ, Cục quân huấn, BTTM, năm 2000. [10] Sách dạy bắn súng diệt tăng B41, Cục quân huấn, BTTM, năm 2002.
Các loại học liệu khác	

6. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được
Diễn giảng	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5
Đàm thoại, vấn đáp	Đưa một số nội dung quan trọng liên quan đến nội dung bài học có tính thời sự, để người học thảo luận.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6
Nêu vấn đề, gợi mở	Định hướng nội dung giúp người học đi đúng trọng tâm của bài.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5
Kết luận và giao bài tập về nhà	Thông nhất các quan điểm của người học, đưa ra quan điểm đúng nhất.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO7, CLO8

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

Bài học	Nội dung	CĐR học phần
[Bài 1] [2 tiết]	**ĐỐI TƯỢNG, NHIỆM VỤ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU MÔN HỌC** 1. Đối tượng nghiên cứu 1.1. Nghiên cứu về đường lối quân sự của Đảng 1.2. Nghiên cứu về công tác quốc phòng an ninh 1.3. Nghiên cứu về quân sự và kỹ năng quân sự cần thiết 2. Phương pháp luận và các phương pháp nghiên cứu 2.1. Cơ sở phương pháp luận 2.2. Các phương pháp nghiên cứu 3. Giới thiệu về môn học giáo dục quốc phòng,- an ninh 3.1. Đặc điểm môn học 3.2. Chương trình 3.3. Đội ngũ giảng viên và cơ sở thiết bị dạy học 3.4. Tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
Bài 2] [4 tiết] [LT2 tiết]	**QUAN ĐIỂM CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHIẾN TRANH QUÂN ĐỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC** 1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí	CLO1 CLO2 CLO5 CLO7

[TL2 tiết]	Minh về chiến tranh. 1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về chiến tranh. 2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh. 3. Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về quân đội. 3.1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về quân đội. 3.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về quân đội. 4. Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về bảo vệ Tổ quốc. 4.1. Bảo vệ Tổ quốc XHCN là một tất yếu khách quan. 4.2. Bảo vệ Tổ quốc XHCN là nghĩa vụ, trách nhiệm của toàn dân tộc, toàn thể giai cấp công nhân và nhân dân lao động. 4.3. Bảo vệ Tổ quốc XHCN, phải thường xuyên tăng cường tiềm lực quốc phòng gắn với phát triển kinh tế - xã hội. 4.4. Đảng cộng sản lãnh đạo mọi mặt sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc XHCN. 5. Tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. 5.1. Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN là một tất yếu khách quan. 5.2. Mục tiêu bảo vệ Tổ quốc là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, là nghĩa vụ và trách nhiệm của mọi công dân. 5.3. Sức mạnh bảo vệ Tổ quốc là sức mạnh tổng hợp của cả dân tộc, cả nước, kết hợp với sức mạnh thời đại. 5.4. Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. 6. Thảo luận. 7. Hướng dẫn nghiên cứu.	CLO8
[Bài 3] [4 tiết]	**XÂY DỰNG NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN, AN NINH NHÂN DÂN BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA** 1. Vị trí, đặc trưng nền QPTD, ANND. 1.1. Vị trí. 1.2. Đặc trưng. 2. Xây dựng nền QPTD, ANND vững mạnh để bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. 2.1. Mục đích xây dựng nền QPTD, ANND vững mạnh hiện nay. 2.2. Nhiệm vụ xây dựng nền QPTD, ANND vững mạnh hiện nay. 2.3. Xây dựng tiềm lực QPAN ngày càng vững mạnh. 2.4. Xây dựng thế trận QPTD, ANND vững mạnh.	CLO5 CLO7 CLO8

	3. Một số biện pháp chính xây dựng nền QPTD, ANND hiện nay. 3.1. Thường xuyên thực hiện GDQPAN. 3.2. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của nhà nước, trách nhiệm triển khai thực hiện của các cơ quan, tổ chức và nhân dân đối với xây dựng nền QPTD, ANND. 3.3. Nâng cao ý thức, trách nhiệm công dân cho sinh viên trong xây dựng nền QPTD, ANND. 4. Hướng dẫn nghiên cứu.	
[Bài 4] [4 tiết]	**CHIẾN TRANH NHÂN DÂN BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA** 1. Những vấn đề chung về chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc. 1.1. Khái niệm chiến tranh nhân dân. 1.2. Quan điểm CNMLN về Chiến tranh nhân dân. 1.3. Lịch sử chiến tranh nhân dân của ông cha ta. 2. Mục đích, đối tượng của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc. 3. Tính chất, đặc điểm của chiến tranh nhân dân Việt Nam bảo vệ Tổ quốc. 4. Quan điểm của Đảng trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc. 4.1. Tiến hành chiến tranh nhân dân, toàn dân đánh giặc, lấy LLVTND làm nòng cốt. Kết hợp tác chiến của lực lượng vũ trang địa phương với tác chiến của các binh đoàn chủ lực. 4.2. Tiến hành chiến tranh toàn diện, kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh quân sự, chính trị, ngoại giao, kinh tế, văn hoá và tư tưởng, lấy đấu tranh quân sự là chủ yếu, lấy thắng lợi trên chiến trường là yếu tố quyết định để giành thắng lợi trong chiến tranh. 4.3. Chuẩn bị mọi mặt rên cả nước cũng như từng khu vực để đủ sức đánh được lâu dài, ra sức thu hẹp không gian, rút ngắn thời gian của chiến tranh giành thắng lợi càng sớm càng tốt. 4.4. Kết hợp kháng chiến với xây dựng, vừa kháng chiến vừa xây dựng, ra sức sản xuất thực hành tiết kiệm giữ gìn và bồi dưỡng lực lượng, ta càng đánh càng mạnh. 4.5. Kết hợp đấu tranh quân sự với bảo đảm an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, trấn áp kịp thời mọi âm mưu và hành động phá hoại gây bạo loạn. 4.6. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, phát	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5

	huy tinh thần tự lực tự cường, tranh thủ sự giúp đỡ quốc tế, sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân tiến bộ trên thế giới. 5. Một số nội dung chủ yếu của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc. 5.1. Tổ chức thế trận chiến tranh nhân dân. 5.2. Tổ chức lực lượng chiến tranh nhân dân. 5.3. Phối hợp chặt chẽ chống quân địch tiến công từ bên ngoài vào và bạo loạn lật đổ từ bên trong. **Kiểm tra giữa kỳ.**	
[Bài 5] [4 tiết]	**XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN VIỆT NAM** 1.Đặc điểm và những quan điểm nguyên tắc cơ bản x/dựng LLVTND. 1.1. Khái niệm. 1.2. Đặc điểm liên quan đến xây dựng LLVTND. 1.3. Những quan điểm, nguyên tắc cơ bản xây dựng LLVTND trong thời kỳ mới. 2. Phương hướng xấy dựng LLVTND trong thời kỳ mới 2.1. Xây dựng quân đội, công an nhân dân theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. 2.2. Xây dựng LLDBĐV. 2.3. Xây dựng LLDQTV. 3. Những biện pháp chủ yếu xây dựng LLVTND.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
Bài [6] [4 tiết]	**KẾT HỢP PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VỚI TĂNG CƯỜNG CỦNG CỐ QUỐC PHÒNG - AN NINH VÀ ĐỐI NGOẠI.** 1. Cơ sở lý luận và thực tiễn của việc kết hợp phát triển kinh tế với tăng cường củng cố quốc phòng-an ninh. 1.1. Cơ sở lí luận của sự kết hợp. 1.2. Cơ sở thực tiễn của sự kết hợp. 2. Nội dung kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh và đối ngoại ở nước ta hiện nay. 2.1. Kết hợp trong xác định chiến lược phát triển kinh tế - xã hội. 2.2. Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh trong phát triển các vùng lãnh thổ. 2.3. Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh trong các ngành, các lĩnh vực kinh tế chủ yếu. 2.4. Kết hợp trong thực hiện nhiệm vụ chiến lược bảo vệ Tổ	

	quốc. 2.5. Kết hợp trong hoạt động đối ngoại. 3. Một số giải pháp chủ yếu thực hiện kết hợp phát triển kinh tế- xã hội gắn với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh ở Việt Nam hiện nay. 3.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và hiệu lực quản lí nhà nước của chính quyền các cấp trong thực hiện kết hợp tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng- an ninh. 3.2. Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kinh nghiệm kết hợp tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh cho các đối tượng. 3.3. Xây dựng chiến lược tổng thể kết hợp tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh trong thời kì mới. 3.4. Hoàn chỉnh hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách có liên quan đến thực hiện kết hợp tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh trong tình hình mới. **Kiểm tra giữa kỳ**	
[Bài 7] **[6 tiết]** **[LT4 Tiết]** **[TL2 tiết]**	**NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ LỊCH SỬ NGHỆ THUẬT QUÂN SỰ VIỆT NAM** 1. Mục đích, yêu cầu. 2. Nội dung. 2.1. Truyền thống và nghệ thuật đánh giặc của cha ông ta. 2.1.1. Đất nước trong Bài đầu lịch sử. 2.1.2. Những yếu tố tác động đến việc hình thành nghệ thuật đánh giặc. 2.1.3. Các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh chống xâm lược. 2.1.4. Nghệ thuật đánh giặc của ông cha ta. 2.2. NTQS Việt Nam từ khi có Đảng. 2.2.1. Cơ sở hình thành NTQS Việt Nam. 2.2.2. Nội dung NTQS Việt Nam từ khi có Đảng. 2.3. Vận dụng một số bài học kinh nghiệm về NTQS vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới và trách nhiệm của sinh viên. 2.3.1. Quán triệt tư tưởng tích cực tiến công. 2.3.2. NTQS toàn dân đánh giặc. 2.3.3. Nghệ thuật tạo sức mạnh tổng hợp bằng lực, thế, thời và mưu kế. 2.3.4. Quán triệt tư tưởng lấy ít đánh nhiều, biết tập trung ưu thế lực lượng cần thiết để đánh thắng địch. 2.3.5. Kết hợp tiêu hao, tiêu diệt địch với bảo vệ vững chắc	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 CLO7

	các mục tiêu. 2.3.6. Trách nhiệm của sinh viên. 3. Thảo luận 4. Hướng dẫn nghiên cứu.	
[Bài 8] [4 tiết]	**Xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo, biên giới quốc gia trong tình hình mới** 1. Mục đích yêu cầu. 2. Nội dung 2.1. Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia 2.1.1. Chủ quyền lãnh thổ quốc gia 2.1.2. Nội dung xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia 2.2. Xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia. 2.2.1. Biên giới quốc gia 2.2.2. Nội dung xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia 2.3. Quan điểm của đảng và nhà nước ta về xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia. 2.3.1. Quan điểm 2.3.2. Trách nhiệm công dân trong xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia. Mọi công dân Việt Nam đều có nghĩa vụ, trách nhiệm xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia Việt Nam.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
[Bài 9] [6 tiết] [LT 4 tiết] [TL 2 tiết]	**XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG DÂN QUÂN TỰ VỆ, DỰ BỊ ĐỘNG VIÊN VÀ ĐỘNG VIÊN CÔNG NGHIỆP QUỐC PHÒNG** 1. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ. 1.1. Khái niệm, vị trí vai trò và nhiệm vụ của lực lượng dân quân tự vệ. 1.2. Nội dung xây dựng dân quân tự vệ. 1.3. Một số biện pháp xây dựng dân quân tự vệ trong giai đoạn hiện nay. 2. Xây dựng lực lượng dự bị động viên. 2.1. Khái niệm, vị trí vai trò, những quan điểm nguyên tắc. 2.2. Những quan điểm, nguyên tắc xây dựng lực lượng dự bị động viên. 2.3. Nội dung xây dựng lực lượng dự bị động viên. 2.4. Một số biện pháp xây dựng lực lượng dự bị động viên. 3. Động viên công nghiệp quốc phòng. 3.1. Khái niệm, nguyên tắc, yêu cầu động viên công nghiệp quốc phòng.	CLO3 CLO4 CLO5

	3.2. Một số nội dung động viên công nghiệp quốc phòng. 3.3. Thực hành động viên công nghiệp quốc phòng. 3.4. Một số biện pháp chính thực hiện động viên công nghiệp quốc phòng. 4. Thảo luận.	
[Bài 10] [4 tiết] [LT 2 tiết] [TL 2 tiết]	**XÂY DỰNG PHONG TRÀO TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC** 1. Nhận thức chung về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. 1.1. Quan điểm về quần chúng nhân dân và vai trò của quần chúng nhân dân trong bảo vệ an ninh Tổ quốc. 1.2. Nhận thức về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. 2. Nội dung phương pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. 2.1. Nội dung cơ bản của công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. 2.2. Phương pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. 3. Trách nhiệm của sinh viên trong việc tham gia xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc. 3.1. Mỗi sinh viên phải có nhận thức đúng đắn đầy đủ về trách nhiệm công dân đối với công cuộc bảo vệ an ninh – trật tự của Tổ quốc. Đây là một nhiệm vụ quan trọng để giữ gìn cuộc sống bình yên cho nhân dân và làm cơ sở nền tảng cho sự phát triển đất nước. 3.2. Mỗi sinh viên tự giác chấp hành các quy định về đảm bảo an ninh trật tự của nhà trường và của địa phương nơi cư trú. 3.3. Tích cực tham gia vào các phong trào bảo vệ an ninh trật tự của địa phương. 3.4. Luôn luôn nêu cao ý thức cảnh giác, tích cực tham gia hoạt động phòng chống tội phạm ở địa phương, phát hiện những hiện tượng tiêu cực, những hành vi vi phạm pháp luật xảy ra trong nhà trường và nơi cư trú kịp thời, cung cấp cho cơ quan công an để có biện pháp ngăn chặn và giải quyết. 4. Thảo luận.	CLO3 CLO4 CLO5
[Bài 11] [3 tiết]	**NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ AN NINH QUỐC GIA VÀ GIỮ GÌN TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI** 1. Các khái niệm và nội dung cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội. 1.1. Các khái niệm cơ bản.	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

	1.2. Nội dung bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. 2. Tình hình an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội. 2.1. Một số nét về tình hình an ninh quốc gia. 2.2. Tình hình về trật tự, an toàn xã hội. 3. Dự báo tình hình an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trong thời gian tới. 3.1. Tình hình quốc tế trong thời gian tới sẽ diễn biến phức tạp hơn. 3.2. Tình hình khu vực Đông Nam Á vẫn còn tiềm ẩn nhiều nhân tố mất ổn định. 3.3. Những thuận lợi và khó khăn trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội ở Việt Nam trong những năm tới 4. Đối tác và đối tượng đấu tranh trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.. 4.1. Đối tượng xâm phạm an ninh quốc gia 4.2. Đối tượng xâm phạm về trật tự, an toàn xã hội. 4.3. Các tai nạn, tệ nạn xã hội. 5. Một số quan điểm của Đảng, Nhà nước trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội. 5.1. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lí của Nhà nước, nhân dân làm chủ, công an là lực lượng nòng cốt trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. 5.2. Kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ xây dựng với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. 5.3. Bảo vệ an ninh quốc gia phải kết hợp chặt chẽ với giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. 6. Vai trò trách nhiệm của sinh viên trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội. 6.1. Quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội. 6.2. Trách nhiệm của sinh viên trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.	CLO7 CLO8

8. Đánh giá kết quả học tập

Sử dụng thang 10 điểm cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

STT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	CĐR học phần	Trọng số
1	Điểm quá trình (*Chuyên cần + Kiểm tra giữa học phần/2*)	- Lên, xuống lớp đúng thời gian. Thực hiện tốt tác phong mang mặc, nội quy quy định trong giờ học. Không vắng học, bỏ tiết… - Một vài nội dung cơ bản về "Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam".	Suốt quá trình học Kết thúc bài 6	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO8	Chuyên cần 20% Kiểm tra 20%
3	Thi cuối kỳ	- Thi tự luận (online, trực tiếp) - Nội dung: Kiến thức và bài tập của toàn bộ chương trình học phần 1 "Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam".	Theo kế hoạch của Trung tâm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 CLO7 CLO8	60%

9. Thông tin về giảng viên

9.1. Giảng viên 1

- Họ và tên: NGUYỄN THANH NGỌC
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
- Email: nguyenthanhngoc@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0905295050

9.2. Giảng viên 2

- Họ và tên: VŨ ĐỨC LUÂN
- Chức danh, học hàm, học vị: Cử nhân GDQP
- Email: vuducluan@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0986874724

9.3. Giảng viên 3

- Họ và tên: LÊ ANH TUẤN
- Chức danh, học hàm, học vị: Cử nhân GDQP
- Email: tuandhqn@yahoo.com.vn Điện thoại liên hệ: 0906292753

9.4. Giảng viên 4

- Họ và tên: PHẠM VĂN HÀ
- Chức danh, học hàm, học vị: Trung tá. Cử nhân Quân sự

- Email: phamvanha@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0985013319

9.5. Giảng viên 5

- Họ và tên: TRẦN MINH THUẬN
- Chức danh, học hàm, học vị: Trung tá. Cử nhân Quân sự
- Email: tranminhthuan@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0934706076

9.6. Giảng viên 6

- Họ và tên: PHẠM VĂN KHƯƠNG
- Chức danh, học hàm, học vị: Cử nhân GDQP
- Email: phamvankhuong@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0987082240

9.7. Giảng viên 7

- Họ và tên: NGUYỄN HUY BẢO HOÀNG
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
- Email: nguyenhuybaohoang@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0974059719

10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	- Giảng dạy đúng giờ, đúng số tiết quy định - Giảng dạy theo đúng mục tiêu, chương trình môn học.
Yêu cầu đối với sinh viên	- Tích cực, chủ động trong học tập. Làm bài tập và chuẩn bị bài đầy đủ
Quy định về tham dự lớp học	- Đi học đúng giờ, không làm việc riêng trong giờ học
Quy định về hành vi trong lớp học	- Nghiêm túc trong học tập, tích cực chủ động tham gia xây dựng bài. - Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định - Sinh viên tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người học khác.
Quy định về học vụ	- Các vấn đề liên quan đến bảo lưu điểm, khiếu nại điểm, phúc khảo được thực hiện theo quy định hiện hành Trung tâm
Các quy định khác	- Thực hiện theo quy định đào tạo của Trung tâm.

Bình Định, ngày 23 tháng 9 năm 2022

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN	TRƯỞNG BỘ MÔN	P.GIÁM ĐỐC
ThS. Nguyễn Thanh Ngọc	ThS. Nguyễn Thanh Ngọc	TS. Nguyễn Thanh Hùng

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
TRUNG TÂM GIÁO DỤC
QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

HỌC PHẦN: Công tác quốc phòng, an ninh
Mã học phần: 115002
Tên tiếng Anh: National Defense and Security Works

1. Thông tin chung về học phần:

- Tên học phần: **Công tác quốc phòng, an ninh**
- Mã học phần: 115002 Số tín chỉ: 2
- Loại học phần: Bắt buộc
- Các học phần tiên quyết: Sinh viên phải được học về "Đường lối Quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam"
- Các yêu cầu khác đối với học phần (nếu có): Không
- Phân giờ tín chỉ đối với các hoạt động: Tổng: 30 tiết
  + Nghe giảng lý thuyết: 22 tiết
  + Làm bài tập trên lớp:
  + Thảo luận: 08 tiết
  + Thực hành, thực tập:
  + Hoạt động theo nhóm:
  + Tự học:
- Bộ môn/Khoa phụ trách học phần: Chính trị - Quân sự/Trung tâm GDQPAN

2. Mô tả học phần

Học phần được lựa chọn những nội dung cơ bản nhiệm vụ công tác quốc phòng, an ninh của Đảng và Nhà nước trong tình hình mới, bao gồm: xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên, tăng cường tiềm lực cơ sở vật chất, kỹ thuật quốc phòng, phòng chống chiến tranh công nghệ cao, đánh bại chiến lược "Diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam. Học phần đề cập một số nội dung cơ bản về dân tộc, tôn giáo và đấu tranh phòng chống địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam; xây dựng, bảo vệ chủ quyền biên giới, chủ quyền biển đảo, an ninh quốc gia, những vấn đề cơ bản về đấu tranh phòng chống tội phạm và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

3. Mục tiêu của học phần

- Kiến thức

+ CO1: Nắm được những quan điểm của Đảng về quốc phòng - an ninh trong phòng chống chiến lược "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam. Một số nội dung cơ bản về dân tộc, tôn giáo và đấu tranh chống địch lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam.

+ CO2: Hiểu và phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; bảo đảm trật tự an toàn giao thông; tội phạm xâm hại danh dự, nhân phẩm người khác; vi phạm pháp luật trên không gian mạng. An ninh phi truyền thống và các mối đe dọa an ninh phi truyền thống ở Việt Nam.

- Kỹ năng

+ CO3: Xác định hình thành và phát triển năng lực tư duy, phê phán, giải quyết vấn đề. Rèn luyện được một số kỹ năng xã hội cơ bản như làm việc độc lập, làm việc nhóm, hợp tác, chia sẻ, thích ứng.

+ CO4: Có kỹ năng vận dụng lí luận, phương pháp và phân tích các vấn đề chính trị, xã hội; kỹ năng nêu gương, kỹ năng đối thoại, thuyết phục các vấn đề chính trị xã hội.

- Mức tự chủ và trách nhiệm

+ CO5: Nắm vững đối tượng, phương pháp, nội dung nghiên cứu môn học GDQPAN, rèn luyện, tu dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực. Trung thành với lí tưởng độc lập dân tộc và CNXH, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

+ CO6: xác định trách nhiệm, động cơ đúng trong học tập môn học GDQPAN. Tích cực tham gia xây dựng, củng cố nền QPTD, ANND ngay từ khi đang còn học tập, rèn luyện trong nhà trường và ở mỗi vị trí công tác tiếp theo.

4. Chuẩn đầu ra của học phần

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (ký hiệu PLO: Program learning Outcomes) theo mức độ sau: L = Mức thấp; M = Mức trung bình; H = Mức cao.

Mục tiêu học phần (COs)	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)		Chuẩn đầu ra CTĐT (PLOs)	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
Kiến thức				
CO1 CO2	CLO1	Phân tích kiến thức cơ bản về quan điểm của Đảng về quốc phòng-an ninh trong phòng chống chiến lược "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam.	PLO1	M

CO1 CO2 CO3	CLO2	Xác định được một số nội dung cơ bản về dân tộc, tôn giáo và đấu tranh chống địch lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam.	PLO1	M
CO1 CO2 CO3 CO4	CLO3	Xác định được các nôi dung về phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; bảo đảm trật tự an toàn giao thông; tội phạm xâm hại danh dự, nhân phẩm người khác; vi phạm pháp luật trên không gian mạng. An ninh phi truyền thống và các mối đe dọa an ninh phi truyền thống ở Việt Nam.	PLO1	M
Kỹ năng				
CO2 CO3 CO4 CO5	CLO4	Nhận thức được vai trò quan trọng của đường lối quan điểm của Đảng đối với quốc phòng an ninh.	PLO5	M
CO2 CO3 CO4 CO5 CO6	CLO5	Xây dựng khả năng tự tìm kiếm tài liệu liên quan đến môn học và thực hiện được các nội dung của tài liệu;	PLO5	M
CO2 CO3 CO4 CO5 CO6	CLO6	Có kỹ năng làm việc nhóm, khả năng tự học, tự nghiên cứu, có khả năng phân tích, phản biện xã hội; kỹ năng phản biện xã hội, kỹ năng thuyết phục khi gặp các vấn đề liên quan đến chính trị xã hội và quốc phòng an ninh.	PLO4	M
Mức tự chủ và trách nhiệm				
CO1 CO2 CO3 CO4 CO5 CO6	CLO7	Nhận thức được bối cảnh xã hội tác động đến an ninh quốc phòng và vận dụng kiến thức quốc phòng, an ninh vào thực tiễn. Chủ động nghiên cứu đối tượng, phương pháp, nội dung môn học GDQP-AN	PLO 13	M

CO3 CO4 CO5 CO6	CLO8	Xây dựng được lối sống lành mạnh, ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong quân đội.Vận dụng xây dựng, củng cố nền QPTD, ANND ngay từ khi đang còn học tập, rèn luyện trong nhà trường và ở mỗi vị trí công tác tiếp theo sau khi ra trường.	PLO 14	M

5. Tài liệu phục vụ môn học

Giáo trình chính:	[1] Giáo trình Giáo dục quốc phòng – an ninh tập 1, tập 2 dùng cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng, Nhà xuất bản Giáo dục 2016. [2] Giáo trình Giáo dục an ninh - trật tự, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam 2012.
Tài liệu tham khảo:	[1] Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII", Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016. [2] Luật Quốc phòng, 2006; sửa đổi, bổ sung năm 2018. [3] Luật giáo dục quốc phòng và an ninh, 2013. [4] Thông tư số 01/2018/TT-BGDĐT ngày 26/01/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp trung học phổ thông), trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học. [5] Thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học. [6] Phòng, chống "diễn biến hòa bình" ở Việt Nam - những vấn đề lý luận và thực tiễn, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, 2009. [7] Điều lệnh quản lý bộ đội, Nhà xuất bản Quân đội nhân dân, 2011. [8] Sách dạy bắn súng tiểu liên AK, Cục quân huấn, BTTM, năm 1997. [9] Sách dạy bắn súng trung liên RPĐ, Cục quân huấn, BTTM, năm 2000. [10] Sách dạy bắn súng diệt tăng B41, Cục quân huấn, BTTM, năm 2002.
Các loại học liệu khác	

6. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được
Diễn giảng	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CLO1 CLO2, CLO3 CLO4, CLO5
Đàm thoại, vấn đáp	Đưa một số nội dung quan trọng liên quan đến nội dung bài học có tính thời sự, để người học thảo luận.	CLO1 CLO2 CLO3, CLO4, CLO5, CLO6
Nêu vấn đề, gợi mở	Định hướng nội dung giúp người học đi đúng trọng tâm của bài.	CLO1 CLO2, CLO3 CLO4, CLO5
Kết luận và giao bài tập về nhà	Thông nhất các quan điểm của người học, đưa ra quan điểm đúng nhất.	CLO1, CLO2, CLO3 CLO4, CLO5, CLO7, CLO8

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

Bài học	Nội dung	CĐR học phần
[Bài 1] [4 tiết]	**1. PHÒNG CHỐNG CHIẾN LƯỢC "DIỄN BIẾN HÒA BÌNH", BẠO LOẠN LẬT ĐỔ CỦA CÁC THẾ LỰC THÙ ĐỊCH ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG VIỆT NAM** 1. Chiến lược "Diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch chống phá chủ nghĩa xã hội. 1.1. Khái niệm. 1.2. Sự hình thành và phát triển của chiến lược "Diễn biến hoà bình". 1.3. Bạo loạn lật đổ. 2. Chiến lược "Diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch chống phá cách mạng Việt Nam. 2.1. Âm mưu thủ đoạn của chiến lược "Diễn biến hoà bình" đối với Việt Nam. 2.2. Bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch chống phá cách mạng	CLO1 CLO5 CLO6

	Việt Nam. 3. Mục tiêu, nhiệm vụ, quan điểm và phương châm phòng chống chiến lược "Diễn biến hòa bình", Bạo loạn lật đổ của Đảng, nhà nước ta. 3.1. Mục tiêu. 3.2. Nhiệm vụ. 3.3. Quan điểm chỉ đạo. 3.4. Phương châm tiến hành. 4. Những giải pháp phòng, chống chiến lược "Diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ ở Việt Nam hiện nay. 4.1. Đẩy lùi tệ quan liêu, tham nhũng, tiêu cực trong xã hội, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa trên các lĩnh vực, chống nguy cơ tụt hậu về kinh tế. 4.2. Nâng cao nhận thức về âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, nắm chắc mọi diễn biến không để bị động và bất ngờ. 4.3. Xây dựng ý thức bảo vệ Tổ quốc cho toàn dân. 4.4. Xây dựng cơ sở chính trị - xã hội vững mạnh về mọi mặt. 4.5. Chăm lo xây dựng lực lượng vũ trang ở địa phương vững mạnh. 4.6. Xây dựng, luyện tập các phương án, các tình huống chống "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của địch. 4.7. Đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân lao động.	
Bài [2] **[6 tiết]** **[LT4tiết]** **[TL2tiết]**	**Một số nội dung cơ bản về dân tộc, tôn giáo, đấu tranh phòng chống các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam** I. Mục đích yêu cầu. II. Nội dung 1. Một số vấn đề cơ bản về dân tộc. 1.1. Một số vấn đề chung về dân tộc 1.2. Đặc điểm các dân tộc ở Việt Nam và quan điểm chính sách dân tộc của Đảng Nhà nước ta hiện nay 2. Một số vấn đề cơ bản về tôn giáo. 2.1. Một số vấn đề chung về tôn giáo 2.2. Nguồn gốc của tôn giáo 2.3. Tình hình tôn giáo trên thế giới và quan điểm chủ nghĩa Mác – Lênin về giải quyết vấn đề tôn giáo trong cách mạng xã hội chủ nghĩa	CLO2 CLO5 CLO6 CLO7 CLO8

	2.4. Tình hình tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta hiện nay. 3. Đấu tranh phòng chống địch lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam. 3.1. Âm mưu lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam của các thế lực thù địch 3.2. Thủ đoạn lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam của các thế lực thù địch 3.3. Giải pháp đấu tranh phòng, chống sự lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam của các thế lực thù địch 4. Thảo luận.	
[Bài 3] **[4 tiết]**	**Phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường** 3.1. Các khái niệm về môi trường 3.1.1. Môi trường 3.1.2. Thành phần và chức năng của môi trường 3.1.3. Quan hệ giữa môi trường và phát triển 3.2. Những vấn đề môi trường trên thế giới và ở Việt Nam. 3.2.1. Những vấn đề môi trường trên thế giới. 3.2.2. Những vấn đề môi trường ở Việt Nam. 3.3. Các biện pháp phòng chống vi phạm pháp luật về môi trường 3.3.1. Luật bảo vệ môi trường 3.3.2. Các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường 3.3.3. Các biện pháp phòng chống vi phạm pháp luật về môi trường. 3.3.3. Trách nhiệm của sinh viên về môi trường. Kiểm tra giữa kỳ.	CLO3 CLO5 CLO6 CLO7 CLO8
[Bài 4] **[4 tiết]**	**Phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông** 1. An toàn giao thông và các khái niệm. 2. Các yếu tố ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông 3. Nguyên tắc đảm bảo an toàn giao thông đường bộ 4. Các hành vi bị nghiêm cấm 5. Quy tắc giao thông đường bộ 5.1. Quy tắc chung 5.2. Hệ thống báo hiệu đường bộ 5.3. Quy tắc riêng 6. Phương tiện và người điều khiển phương tiện tham gia giao thông	CLO1 CLO2 CLO3 CLO5 CLO6 CLO7 CLO8

	đường bộ	
[Bài 5] [4 tiết] [LT2tiết] [TL2tiết]	**Phòng, chống một số loại tội phạm xâm hại danh dự, nhân phẩm của người khác** 5.1. Những vấn đề lý luận và lịch sử về các tội xâm phạm nhân phẩm danh dự của con người. 5.1.1. Khái niệm các tội xâm phạm nhân phẩm danh dự của con người. 5.1.2. Các dấu hiệu pháp lý hình sự của các tội xâm phạm nhân phẩm, danh dự của con người. 5.1.3. Các tội xâm phạm nhân phẩm, danh dự của con người theo quy định của luật hình sự một số nước trên thế giới. 5.2. Quy định của bộ luật hình sự năm 2015 và thực tiễn áp dụng các quy định về các tội xâm phạm nhân phẩm danh dự của con người. 5.2.1. Quy định của bộ luật hình sự năm 2015. 5.2.2. Thực tiễn áp dụng các quy định về các tội xâm phạm nhân phẩm danh dự của con người. 5.3. Các hành vi vi phạm tội xâm phạm nhân phẩm danh dự của con người. 5.3.1. Các biện pháp ngăn ngừa, xử lý các hành vi vi phạm tội xâm phạm nhân phẩm danh dự của con người 5.3.2. Trách nhiệm của sinh viên với công tác phòng chống các hành vi vi phạm tội xâm phạm nhân phẩm danh dự của con người 6. Thảo luận.	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 CLO7 CLO8
[Bài 6] [4 tiết] [LT2tiết] [TL2tiết]	**An toàn thông tin và phòng, chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng.** **1. Sự cần thiết ban hành luật an ninh mạng.** 1.1. Sự phát triển như vũ bão của khoa học công nghệ, không gian mạng. 1.2. Sự bùng nổ của công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo đã làm thay đổi không gian mạng sâu sắc kể cả chất và lượng. 1.3. Luật an ninh mạng của các nước trên thế giới. 1.4. Luật an ninh mạng của Việt Nam. **2. Mục đích, ý nghĩa ban hành luật an ninh mạng.** 2.1. Mục đích ban hành luật an ninh mạng. 2.2. Ý nghĩa ban hành luật an ninh mạng **3. Nội dung cơ bản của luật an ninh mạng.**	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 CLO7 CLO8

	3.1. Các hành vi bị nghiêm cấm về an ninh mạng 3.2. Quy định xử lý các hành vi trên. 3.3. Phòng ngừa, xử lý các hành vi xâm phạm an ninh mạng. 3.4. Hoạt động bảo vệ an ninh mạng. **4. Một số quy tắc khi sử dụng mạng xã hội.** 4.1. Nhận diện, kiểm chứng thông tin trên mạng xã hội. 4.2. Nguyên tắc ứng xử khi tham gia mạng xã hội. 5. Trách nhiệm của sinh viên với việc sử dụng không gian mạng.	
[Bài 7] **[4 tiết]** **[LT2tiết]** **[TL2tiết]**	**An ninh phi truyền thống và các mối đe dọa an ninh phi truyền thống ở Việt Nam** 1. Mục đích, yêu cầu 2. Nội dung 2.1. Khái niệm 2.2. Mục tiêu an ninh phi truyền thống 2.3. Nội dung về an ninh phhi truyền thống 2.3.1. Kinh tế 2.3.2. Môi trường 2.3.3. Chính trị 2.3.4. Xã hội 2.3.5. Văn hóa 2.4. Tác động của toàn cầu hóa đối với an ninh phi truyền thống 2.5. Đấu tranh và giải pháp an ninh phi truyền thống ở VN 2.5.1. Nguy cơ 2.5.2. Giải pháp 3. Thảo luận 4. Hướng dẫn nghiên cứu	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 CLO7

8. Đánh giá kết quả học tập

Sử dụng thang 10 điểm cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

STT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	CĐR học phần	Trọng số
1	Điểm quá trình (*Chuyên cần* +	- Lên, xuống lớp đúng thời gian. Thực hiện tốt tác phong	Suốt quá trình học	CLO1 CLO2	Chuyên cần

	Kiểm tra giữa học phần/2)	mang mặc, nội quy quy định trong giờ học. Không vắng học, bỏ tiết... - Một vài nội dung cơ bản về "Chiến lược "DBHB" – BLLĐ; Dân tộc, tôn giáo; Nội dung cơ bản về bảo vệ môi trường".	Kết thúc bài 3	CLO3 CLO4 CLO5 CLO8	20% Kiểm tra 20%
2	Thi cuối kỳ	- Thi tự luận (online, trực tiếp) - Kiến thức và bài tập của toàn bộ chương trình học phần 2 "Công tác Quốc phòng, An ninh".	Theo kế hoạch của Trung tâm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 CLO7 CLO8	60%

9. Thông tin về giảng viên

9.1. Giảng viên 1

- Họ và tên: NGUYỄN THANH NGỌC
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
- Email: nguyenthanhngoc@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0905295050

9.2. Giảng viên 2

- Họ và tên: VŨ ĐỨC LUÂN
- Chức danh, học hàm, học vị: Cử nhân GDQP
- Email: vuducluan@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0986874724

9.3. Giảng viên 3

- Họ và tên: LÊ ANH TUẤN
- Chức danh, học hàm, học vị: Cử nhân GDQP
- Email: tuandhqn@yahoo.com.vn Điện thoại liên hệ: 0906292753

9.4. Giảng viên 4

- Họ và tên: PHẠM VĂN HÀ
- Chức danh, học hàm, học vị: Trung tá. Cử nhân Quân sự
- Email: phamvanha@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0985013319

9.5. Giảng viên 5

- Họ và tên: TRẦN MINH THUẬN

- Chức danh, học hàm, học vị: Trung tá. Cử nhân Quân sự
- Email: tranminhthuan@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0934706076

9.6. Giảng viên 6

- Họ và tên: PHẠM VĂN KHƯƠNG
- Chức danh, học hàm, học vị: Cử nhân GDQP
- Email: phamvankhuong@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0987082240

9.7. Giảng viên 7

- Họ và tên: NGUYỄN HUY BẢO HOÀNG
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
- Email: nguyenhuybaohoang@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0974059719

10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	- Giảng dạy đúng giờ, đúng số tiết quy định - Giảng dạy theo đúng mục tiêu, chương trình môn học.
Yêu cầu đối với sinh viên	- Tích cực, chủ động trong học tập. Làm bài tập và chuẩn bị bài đầy đủ
Quy định về tham dự lớp học	- Đi học đúng giờ, không làm việc riêng trong giờ học
Quy định về hành vi trong lớp học	- Nghiêm túc trong học tập, tích cực chủ động tham gia xây dựng bài. - Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định - Sinh viên tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người học khác.
Quy định về học vụ	- Các vấn đề liên quan đến bảo lưu điểm, khiếu nại điểm, phúc khảo được thực hiện theo quy định hiện hành Trung tâm
Các quy định khác	- Thực hiện theo quy định đào tạo của Trung tâm.

Bình Định, ngày 23 tháng 9 năm 2022

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN	TRƯỞNG BỘ MÔN	P.GIÁM ĐỐC
Vũ Đức Luân	ThS. Nguyễn Thanh Ngọc	TS. Nguyễn Thanh Hùng

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
TRUNG TÂM GIÁO DỤC
QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

HỌC PHẦN: Quân sự chung
Mã học phần: 115003
Tên tiếng Anh: General Military

1. Thông tin chung về học phần:

- Tên học phần: **Quân sự chung**
- Mã học phần:115003 Số tín chỉ: 02
- Loại học phần: Bắt buộc
- Các học phần tiên quyết: Không
- Các yêu cầu khác đối với học phần (nếu có): Không
- Phân giờ tín chỉ đối với các hoạt động: Tổng: 30 tiết
  + Nghe giảng lý thuyết: 14 tiết
  + Làm bài tập trên lớp:
  + Thảo luận:
  + Thực hành, thực tập: 16 tiết
  + Hoạt động theo nhóm:
  + Tự học:
- Bộ môn/Khoa phụ trách học phần: Chính trị - Quân sự/Trung tâm GDQPAN

2. Mô tả học phần

Học phần gồm có lý thuyết kết hợp với thực hành nhằm trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về hiểu biết chung về các quân, binh chủng trong quân đội, Hiểu biết chung về bản đồ địa hình quân sự, hiểu được ý nghĩa điều lệnh đội ngũ và ý thức tổ chức kỷ luật góp phần nâng cao ý thức, tác phong học tập GDQP – AN và vận dụng tích cực trong sinh hoạt tập thể tại nhà trường. Biết cách phòng tránh địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao. Vận dụng 3 môn phối hợp một cách linh hoạt trong học tập và cuộc sống.

3. Mục tiêu của học phần

- Kiến thức

+ CO1: Hiểu được ý nghĩa điều lệnh đội ngũ và ý thức tổ chức kỷ luật góp phần nâng cao ý thức, tác phong học tập GDQP – AN và vận dụng tích cực trong sinh hoạt tập thể tại nhà trường. Nắm được nội dung cơ bản về bản đồ địa hình quân sự, thực hành cách đo đạc, vận dụng kiến thức vào thực địa.

+ CO2: Nắm hiểu biết chung về các quân, binh chủng trong quân đội. Phòng tránh địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao.

- Kỹ năng

+ CO3: Vận dụng các kiến thức về tư thế, tác phong chững chạc, nghiêm túc, ý thức tổ chức kỷ luật cao, biết vận dụng một cách linh hoạt vào trong quá trình học tập. Biết thực hành định hướng bản đồ, xác định điểm đứng, xác định tọa độ và chỉ thị mục tiêu, đo cự ly, diện tích…

+ CO4: Xác định phòng tránh khi địch sử dụng vũ khí công nghệ cao. Biết vận dụng nội dung ba môn quân sự phối hợp vào trong học tập và cuộc sống.

- Mức tự chủ và trách nhiệm

+ CO5: Nắm vững đối tượng, phương pháp, nội dung nghiên cứu môn học GDQPAN, rèn luyện rèn luyện cho sinh viên tư thế, tác phong chững chạc, nghiêm túc, ý thức tổ chức kỷ luật. Trung thành với lí tưởng độc lập dân tộc và CNXH, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

+ CO6: Xác định trách nhiệm, động cơ đúng trong học tập môn học GDQPAN. Tích cực tham gia xây dựng, củng cố nền QPTD, ANND ngay từ khi đang còn học tập, rèn luyện trong nhà trường và ở mỗi vị trí công tác tiếp theo.

4. Chuẩn đầu ra của học phần

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (ký hiệu PLO: Program learning Outcomes) theo mức độ sau: L = Mức thấp; M = Mức trung bình; H = Mức cao.

Mục tiêu học phần (COs)	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)		Chuẩn đầu ra CTĐT (PLOs)	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
Kiến thức				
CO1 CO2	CLO1	Phân tích được ý nghĩa điều lệnh đội ngũ và ý thức tổ chức kỷ luật góp phần nâng cao ý thức, tác phong học tập GDQP – AN và vận dụng tích cực trong sinh hoạt tập thể tại nhà trường. Xác định được nội dung cơ bản về bản đồ địa hình quân sự, thực hành cách đo đạc, vận dụng kiến thức vào thực địa.	PLO1	M
CO3 CO4	CLO2	Nhận biết chung về các quân, binh chủng trong quân đội; nội dung phòng tránh địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao.	PLO1	M

Kỹ năng				
CO3 CO4 CO5 CO6	CLO3	Thực hiện định hướng bản đồ, xác định điểm đứng, xác định tọa độ và chỉ thị mục tiêu, đo cự ly, diện tích… Nhận biết cách phòng tránh khi địch sử dụng vũ khí công nghệ cao	PLO4	M
CO3 CO4 CO5 CO6	CLO4	Biết vận dụng nội dung ba môn quân sự phối hợp vào trong học tập và cuộc sống	PLO4	M
CO3 CO4 CO5 CO6	CLO5	Biết vận dụng nội dung ba môn quân sự phối hợp vào trong học tập và cuộc sống.	PLO4	M
Mức tự chủ và trách nhiệm				
CO1 CO2 CO3 CO4	CLO8	Xác định được đối tượng, phương pháp, nội dung nghiên cứu môn học GDQPAN, rèn luyện rèn luyện cho sinh viên tư thế, tác phong chững chạc, nghiêm túc, ý thức tổ chức kỷ luật.	PLO14	M
CO1 CO2 CO3 CO4 CO5 CO6	CLO7	Xây dựng tư tưởng trung thành với lí tưởng độc lập dân tộc và CNXH, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Xác định trách nhiệm, động cơ đúng trong học tập môn học GDQPAN.	PLO14	M
CO1 CO2 CO5 CO6	CLO8	Hình thành thói quen tích cực tham gia xây dựng, củng cố nền QPTD, ANND ngay từ khi đang còn học tập, rèn luyện trong nhà trường và ở mỗi vị trí công tác tiếp theo.	PLO14	M

5. Tài liệu phục vụ môn học

Giáo trình chính:	[1] Giáo trình Giáo dục quốc phòng – an ninh tập 1, tập 2 dùng cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng, Nhà xuất bản Giáo dục 2016. [2] Giáo trình Giáo dục an ninh - trật tự, Nhà xuất bản Giáo dục Việt

	Nam 2012.
Tài liệu tham khảo:	[1] Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII", Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016. [2] Luật Quốc phòng, 2006; sửa đổi, bổ sung năm 2018. [3] Luật giáo dục quốc phòng và an ninh, 2013. [4] Thông tư số 01/2018/TT-BGDĐT ngày 26/01/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp trung học phổ thông), trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học. [5] Thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học. [6] Phòng, chống "diễn biến hòa bình" ở Việt Nam - những vấn đề lý luận và thực tiễn, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, 2009. [7] Điều lệnh quản lý bộ đội, Nhà xuất bản Quân đội nhân dân, 2011. [8] Sách dạy bắn súng tiểu liên AK, Cục quân huấn, BTTM, năm 1997. [9] Sách dạy bắn súng trung liên RPĐ, Cục quân huấn, BTTM, năm 2000. [10] Sách dạy bắn súng diệt tăng B41, Cục quân huấn, BTTM, năm 2002.
Các loại học liệu khác	

6. . Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được
Diễn giảng	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CLO1 CLO2, CLO3 CLO4, CLO5
Đàm thoại, vấn đáp	Đưa một số nội dung quan trọng liên quan đến nội dung bài học có tính thời sự, để người học thảo luận.	CLO1 CLO2 CLO3, CLO4, CLO5, CLO6
Nêu vấn đề, gợi mở	Định hướng nội dung giúp người học đi đúng trọng tâm của bài.	CLO1 CLO2, CLO3

		CLO4, CLO5
Kết luận và giao bài tập về nhà	Thông nhất các quan điểm của người học, đưa ra quan điểm đúng nhất.	CLO1, CLO2, CLO3 CLO4, CLO5, CLO7, CLO8

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

Bài học	Nội dung	CĐR học phần
[Bài 1] [2 tiết]	**Chế độ sinh hoạt, học tập, công tác trong ngày, trong tuần** 1. Chế độ sinh hoạt, học tập trong ngày 1.1. Treo Quốc kỳ 1.2. Thức dậy 1.3. Thể dục sáng 1.4. Kiểm tra sáng 1.5. Học tập 1.6. Ăn uống 1.7. Lau vũ khí, khí tài, trang bị 1.8. Thể thao, tăng gia sản xuất 1.9. Đọc báo, nghe tin 1.10. Điểm danh, điểm quân số 1.11. Ngủ, nghỉ 2. Chế độ làm việc và sinh hoạt trong tuần 2.1. Chào cờ, duyệt đội ngũ 2.2. Thông báo chính trị 2.3. Tổng vệ sinh doanh trại	CLO1 CLO5 CLO6 CLO7 CLO8
[Bài 2] [2 tiết]	**Các chế độ, nề nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại** 1. Một số chế độ công tác của người chỉ huy 1.1. Chế độ trách nhiệm 1.2. Chế độ xây dựng và quản lý kế hoạch 1.3. Chế độ giao, nhận công tác 1.4. Chế độ kiểm tra 1.5. Chế độ báo cáo, thông báo 1.6. Chế độ tự phê bình và phê bình 2. Nề nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại 2.1. Điều 91 (điều lệnh quản lý bộ đội) 2.2. Điều 92 (điều lệnh quản lý bộ đội)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 CLO7

	2.3. Điều 93 (điều lệnh quản lý bộ đội) 2.4. Điều 94 (điều lệnh quản lý bộ đội) 2.5. Nhà ngủ (điều lệnh quản lý bộ đội) 2.6. Nhà học tập, làm việc (điều lệnh quản lý bộ đội) 2.7. Nhà ăn, nhà bếp (điều lệnh quản lý bộ đội) 2.8. Ánh sáng ban đêm (điều lệnh quản lý bộ đội) 2.9. Tiếp khách (điều lệnh quản lý bộ đội)	
[Bài 3] [4 tiết]	**Hiểu biết chung về các quân, binh chủng trong quân đội** 1.Giới thiệu chung về tổ chức lực lượng các quân, binh chủng 1.1. Công tác Đảng, công tác chính trị của quân đội, công an 1.1.1. Đảng Cộng sản Việt Nam tổ chức và lãnh đạo Quân đội nhân dân và Công an nhân dân Việt Nam 1.1.2. CTĐ,CTCT trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân Việt Nam 1.1.3. Công tác tư tưởng của Đảng trong Quân đội và Công an nhân dân Việt Nam 1.1.4. Công tác tổ chức trong Quân đội và Công an nhân dân Việt Nam 1.2. Hiểu biết chung về quân, binh chủng 1.2.1. Tổ chức và hệ thống tổ chức trong QĐNDVN 1.2.2. Hiểu biết về quân chủng, binh chủng trong QĐNDVN 1.2.3. Tổ chức và hệ thống tổ chức trong CANDVN 1.2.4. Hiểu biết về các lực lượng trong CANDVN	CLO1 CLO2 CLO3 CLO6 CLO7
[Bài 4] [4 tiết]	**Điều lệnh đội ngũ từng người có súng** 1. Động tác khám súng và khám súng xong của súng tiểu liên ak 1.1. Động tác khám súng và khám súng xong của súng tiểu liên AK (ở tư thế mang súng) 1.1.1. Động tác khám súng 1.1.2. Động tác khám súng xong 1.2. Động tác khám súng và khám súng xong súng tiểu liên (ở tư thế kẹp súng) 1.2.1. Động tác khám súng 1.2.2. Động tác khám súng xong 2. Động tác mang súng, xuống súng tiểu liên ak 2.1. Động tác mang súng 2.2. Động tác xuống súng 3. Nghiêm nghỉ, quay tại chỗ có súng	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 CLO7

	3.1. Động tác nghiêm, nghỉ 3.1.1. Động tác nghiêm, nghỉ 3.1.1.1. Động tác nghiêm 3.1.1.2. Động tác nghỉ 3.1.2. Động tác nghiêm, nghỉ có súng tiểu liên 3.1.2.1. Động tác nghiêm, nghỉ có súng tiểu liên (ở tư thế mang súng) 3.1.2.2. Động tác nghiêm, nghỉ khi giữ súng tiểu liên 3.1.2.3. Động tác nghiêm, nghỉ ở tư thế kẹp súng 3.2. Quay tại chỗ 3.2.1. Ý nghĩa 3.2.2. Động tác quay tại chỗ có súng tiểu liên Kiểm tra giữa kỳ.	
[Bài 5] **[4 tiết]**	**Điều lệnh đội ngũ đơn vị** 1 Đội hình tiểu đội 1.1. Đội hình tiểu đội hàng ngang 1.2. Đội hình tiểu đội hàng dọc 2. Đội hình trung đội 2.1. Đội hình trung đội hàng ngang 2.2. Đội hình trung đội hàng dọc 3. Đổi hướng đội hình 3.1. Đổi hướng khi đang đứng tại chỗ 3.2. Đổi hướng khi đang đi	CLO1 CLO2 CLO4 CLO5 CLO6 CLO7
[Bài 6] **[4 tiết]** **[LT2tiết]** **[TH2tiết]**	**Hiểu biết chung về bản đồ địa hình quân sự** 1. Bản đồ địa hình quân sự 1.1. Khái niệm, ý nghĩa 1.1.1. Khái niệm 1.1.2. Ý nghĩa 2. Phân loại, cấu tạo bản đồ địa hình quân sự 2.1. Phân loại bản đồ địa hình quân sự 2.2. Cấu tạo của bản đồ 3. Cơ sở toán học của bản đồ địa hình 3.1. Tỷ lệ bản đồ 3.2. Phép chiếu bản đồ 3.3. Các phép chiếu hình 4. Cách chia mảnh, ghi số hiệu bản đồ 4.1. Phép chiếu hình Gauss	CLO1 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 CLO8

	4.2. Phép chiếu hình UTM 5. Cách ghép, dán, gấp bản đồ 5.1. Chắp ghép bản đồ 5.2. Cách dán bản đồ 6. Sử dụng Bản đồ địa hình quân sự 6.1. Đo cự ly, diện tích 6.2. Đo cự ly 6.3. Đo diện tích 7. Xác định tọa độ, chỉ thị mục tiêu 7.1 Xác định toạ độ địa lý 7.2. Xác định toạ độ vuông góc 8. Sử dụng bản đồ ngoài thực địa 8.1. Định hướng bản đồ 8.2. Xác định điểm đứng trên bản đồ 8.3. Xác định tọa độ mục tiêu lên bản đồ	
[Bài 7] **[4 tiết]** **[LT2tiết]** **[TH2tiết]**	**Phòng tránh địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao** 1. Mục đích, yêu cầu 2. Nội dung 2.1. Khái niệm, đặc điểm, thủ đoạn đánh phá và khả năng sử dụng vũ khí công nghệ cao của địch trong chiến tranh 2.1.1. Khái niệm 2.1.2. Đặc điểm của vũ khí công nghệ cao 2.1.3. Thủ đoạn đánh phá và khả năng sử dụng vũ khí công nghệ cao của địch trong chiến tranh 2.2. Một số biện pháp phòng chống địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao 2.2.1. Biện pháp thụ động 2.2.2. Biện pháp chủ động 3. Hướng dẫn luyện tập 3.1. Nội dung 3.2. Thời gian 3.3. Tổ chức 3.4. Phương pháp 3.5. Địa điểm 3.6. Vật chất 3.7. Ký, tín hiệu	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 CLO7 CLO8

[Bài 8] [6 tiết] [LT2tiết] [TH4tiết]	BA MÔN QUÂN SỰ PHỐI HỢP 1. Điều lệ 1.1. Đặc điểm và điều kiện thi đấu 1.1.1. Đặc điểm 1.1.2. Điều kiện thi đấu 2. Trách nhiệm, quyền hạn của người dự thi 2.1. Trách nhiệm của người dự thi 2.2. Quyền hạn của người dự thi 2.3. Trách nhiệm và quyền hạn của đoàn trưởng (đội trưởng) 2.3.1. Trách nhiệm của đoàn trưởng (đội trưởng) 2.3.2. Quyền hạn của đoàn trưởng (đội trưởng) 2.4. Thủ tục khiếu nại. 2.5. Xác định thành tích xếp hạng 3. Quy tắc thi đấu. 3.1. Quy tắc chung 3.2. Quy tắc thi đấu các môn 3.2.1. Bắn súng quân dụng 3.2.2. Ném lựu đạn xa, đúng hướng 3.2.3. Chạy vũ trang 3.3. Cách tính thành tích 3.3.1. Cách tính điểm và xếp hạng 3.3.2. Bảng tính điểm từng môn, một số mẫu biểu và văn bản	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

8. Đánh giá kết quả học tập

Sử dụng thang 10 điểm cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

STT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	CĐR học phần	Trọng số
1	Điểm quá trình (*Chuyên cần + Kiểm tra giữa học phần/2*)	- Lên, xuống lớp đúng thời gian. Thực hiện tốt tác phong mang mặc, nội quy quy định trong giờ học. Không vắng học, bỏ tiết… - Một vài nội dung cơ bản về "Điều lệnh đội ngũ từng người có súng".	Suốt quá trình học Kết thúc bài 4	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO8	Chuyên cần 20% Kiểm tra 20%
2	Thi cuối kỳ	- Hình thức thi (Theo kế hoạch và tình hình thực tiễn để	Theo kế hoạch của Trung tâm	CLO1 CLO2	60%

		lựa chọn): + Vấn đáp (trực tiếp) + Tự luận (online, trực tiếp) - Kiến thức và bài tập của toàn bộ chương trình học phần 3 "Quân sự chung".		CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 CLO7 CLO8	

9. Thông tin về giảng viên

9.1. Giảng viên 1

- Họ và tên: NGUYỄN THANH NGỌC
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
- Email: nguyenthanhngoc@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0905295050

9.2. Giảng viên 2

- Họ và tên: VŨ ĐỨC LUÂN
- Chức danh, học hàm, học vị: Cử nhân GDQP
- Email: vuducluan@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0986874724

9.3. Giảng viên 3

- Họ và tên: LÊ ANH TUẤN
- Chức danh, học hàm, học vị: Cử nhân GDQP
- Email: tuandhqn@yahoo.com.vn Điện thoại liên hệ: 0906292753

9.4. Giảng viên 4

- Họ và tên: PHẠM VĂN HÀ
- Chức danh, học hàm, học vị: Trung tá. Cử nhân Quân sự
- Email: phamvanha@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0985013319

9.5. Giảng viên 5

- Họ và tên: TRẦN MINH THUẬN
- Chức danh, học hàm, học vị: Trung tá. Cử nhân Quân sự
- Email: tranminhthuan@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0934706076

9.6. Giảng viên 6

- Họ và tên: PHẠM VĂN KHƯƠNG
- Chức danh, học hàm, học vị: Cử nhân GDQP
- Email: phamvankhuong@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0987082240

9.7. Giảng viên 7

- Họ và tên: NGUYỄN HUY BẢO HOÀNG
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
- Email: nguyenhuybaohoang@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0974059719

10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	- Giảng dạy đúng giờ, đúng số tiết quy định - Giảng dạy theo đúng mục tiêu, chương trình môn học.
Yêu cầu đối với sinh viên	- Tích cực, chủ động trong học tập. Làm bài tập và chuẩn bị bài đầy đủ
Quy định về tham dự lớp học	- Đi học đúng giờ, không làm việc riêng trong giờ học
Quy định về hành vi trong lớp học	- Nghiêm túc trong học tập, tích cực chủ động tham gia xây dựng bài. - Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định - Sinh viên tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người học khác.
Quy định về học vụ	- Các vấn đề liên quan đến bảo lưu điểm, khiếu nại điểm, phúc khảo được thực hiện theo quy định hiện hành Trung tâm
Các quy định khác	- Thực hiện theo quy định đào tạo của Trung tâm.

Bình Định, ngày 23 tháng 9 năm 2022

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN	TRƯỞNG BỘ MÔN	P.GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Khương	ThS. Nguyễn Thanh Ngọc	TS. Nguyễn Thanh Hùng

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN